

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN – PHƯỜNG 1

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

SÓC TRĂNG - NĂM 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN – PHƯỜNG 1

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Nguyễn Văn Nghiệp	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng	
2	Lê Minh Thắng	Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch Công đoàn cơ sở	Phó chủ tịch Hội đồng	
3	Ngô Tuyết Nhung	Giáo viên - văn thư	Thư ký Hội đồng	
4	Trần Thị Hồng Nhiên	Tổ trưởng tổ 1, 2	Ủy viên Hội đồng	
5	Đào Văn Bé	Tổ trưởng tổ 3	Ủy viên Hội đồng	
6	Huỳnh Văn Thâm	Tổ trưởng tổ 4	Ủy viên Hội đồng	
7	Đỗ Thị Thu Hà	Tổ trưởng tổ 5	Ủy viên Hội đồng	
8	Nguyễn Hoàng Tín	Tổng phụ trách đội	Ủy viên Hội đồng	
9	Hồ Thị Anh Đào	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
10	Đặng Xông Pha	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	
11	Trần Minh Nghiêm	Giáo viên	Ủy viên Hội đồng	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Trang bìa	1
Danh sách hội đồng tự đánh giá	2
Mục lục	3
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	5
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	7
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	12
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	12
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
I. Tự đánh giá Mức 1, Mức 2 và Mức 3	15
Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	15
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	18
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	21
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	24
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học	27
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	29
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	31
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	34
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	36
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	37
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	41
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	41
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	44
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	47
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	49
NỘI DUNG	Trang
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	52
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập	53

Tiêu chí 3.2: Phòng học	55
Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị	57
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	59
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	61
Tiêu chí 3.6: Thư viện	64
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	66
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	67
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	69
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	73
Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường	73
Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	76
Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	79
Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	81
Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục	83
II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4	87
Tiêu chí 1	87
Tiêu chí 2	88
Tiêu chí 3	89
Tiêu chí 4	90
Tiêu chí 5	91
Kết luận	92
III. KẾT LUẬN CHUNG	92
Phần III. PHỤ LỤC	
DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

(Đánh dấu (×) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1		X	x	X
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 10		X	X	
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chí 2.4		X	X	X
<i>Tiêu chuẩn 3</i>				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	X
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	X
<i>Tiêu chuẩn 4</i>				
Tiêu chí 4.1		X	X	X

Tiêu chí 4.2		X	X	X
<i>Tiêu chuẩn 5</i>				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Kết quả: Đạt Mức 3

1.2 Đánh giá các tiêu chí Mức 4

Kết quả: không đạt Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		X	
Tiêu chí 2		X	
Tiêu chí 3	X		
Tiêu chí 4	X		
Tiêu chí 5	X		

2. Kết luận: Trường đạt Mức 3

Hiệu trưởng	01				01		
Phó hiệu trưởng	01				01		
Giáo viên	20	7	1		20		
Nhân viên	03	2			02	1	
Cộng	25	9	1		24	1	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1	Tổng số giáo viên	23	19	19	18	19
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,64	1,35	1,35	1,28	1,35
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	5,51	4,75	4,98	4,48	4,57
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	03	12	00	06	04
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	0	0	0	0	0
6	Giáo viên giỏi, GV chủ nhiệm giỏi tỉnh	0	0	0	0	0

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học					Ghi chú
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	
1	Tổng số học sinh	417	400	381	401	415	
	- Nữ	199	199	188	194	197	
	- Dân tộc	11	10	9	12	12	
	- Khối lớp 1	95	83	79	69	82	
	- Khối lớp 2	80	86	85	72	66	
	- Khối lớp 3	53	82	85	83	83	
	- Khối lớp 4	96	54	81	90	90	
	- Khối lớp 5	93	95	51	87	94	
2	Tổng số tuyển mới	90	83	72	64	77	

3	Học 2 buổi/ngày	417	400	381	401	415	
4	Bán trú	0	0	0	0	0	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/lớp học	29,8	28,6	27,2	28,6	29,6	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	350/417 83,93	356/400 89,00	357/381 93,70	377/401 94,01	395/415 95,18	
	- Nữ	178	180	179	183	190	
	- Dân tộc	10	8	8	11	12	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	0	0	0	0	0	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	0	0	0	0	0	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	31	13	16	5	5	
	- Nữ	15	8	10	4	3	
	- Dân tộc	1	2	1	1		
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	0	0	0	0	0	
	Các số liệu khác (nếu có)	0	0	0	0	0	

b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học					Ghi chú
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%	100%	100%	100%	
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	417/417 100%	395/400 98,75%	374/381 98,16%	396/401 98,75%	410/415 98,8%	
Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	84/93 90,32%	90/95 94,74%	47/51 92,16%	82/87 94,25%	89/94 94,68%	
Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%	100%	100%	100%	100%	

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 thuộc Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, trường được thành lập năm 1976 có tên là Trường Tiểu học Ngã Năm 2 sau đổi tên thành Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 theo Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 19/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã Ngã Năm. Trường nằm dọc Quốc lộ 61B đóng trên địa bàn khóm 3, địa chỉ số 33, khóm 3, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Qua 47 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 từng bước có sự phát triển cả về quy mô trường lớp và chất lượng giáo dục. Trong những năm qua nhà trường được Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất khang trang. Tính đến thời điểm đánh giá trường có tổng diện tích 7309,1 m², toàn trường có tổng số 37 phòng; trong đó có khối phòng hành chính quản trị có 04 phòng gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng thường trực, 01 văn phòng; Khối phòng học tập có 22 phòng gồm có: 17 phòng học, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Đa chức năng, 01 phòng Khoa học Công nghệ; Khối phòng hỗ trợ học tập có 04 phòng gồm: 01 Thư viện, 01 phòng Thiết bị giáo dục, 01 phòng Truyền thống, 01 phòng Đội thiếu niên, 01 phòng Tư vấn học đường; Khối phụ trợ gồm có 06 phòng: gồm 01 Phòng họp, 01 phòng Y tế trường học, 01 nhà kho, 01 phòng giáo viên, 02 phòng nghỉ của giáo viên (01 nam, 01 nữ). Các phòng đều có trang bị hệ thống điện thấp sáng, quạt đảm bảo tốt cho việc học tập của học sinh và làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trường có sân chơi được bê tông hoá 2.310 m², bồn hoa, cây cảnh, hàng rào, cổng, biển tên trường đúng quy định theo Điều lệ trường tiểu học. Có nhà để xe cho giáo viên và học sinh, khu vệ sinh cho giáo viên và học sinh riêng biệt và luôn giữ vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo qui định của Điều lệ trường Tiểu học. Các tổ chức đoàn thể đều hoạt động có hiệu quả theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Có chi bộ độc lập, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; các đoàn thể gồm: tổ chức Công đoàn cơ sở, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng; Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. Các tổ chức hoạt động theo điều lệ, tích cực, hiệu quả góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục. Trường có 24/8 nữ cán bộ, giáo viên, nhân viên gồm: Cán bộ quản lý 02; nhân viên 02; Tổng phụ trách

Đội 01; giáo viên trực tiếp đứng lớp 19; đảng viên 22; cán bộ, giáo viên có trình độ Đại học: 23. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt huyết, năng động, tâm huyết với nghề nghiệp, yêu mến học sinh, được phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương tin yêu và tín nhiệm. Năm học 2022-2023 toàn trường có 14 lớp, với 415 học sinh.

Trong suốt quá trình nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, tuy là trường tiểu học nằm ở vùng ven của Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng nhưng trường tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng vượt trội của nhà trường so với các trường tiểu học trong địa bàn thị xã Ngã Năm với kết quả như sau:

- Trường luôn đạt thành tích cao trong tất cả các phong trào thi đua do ngành và địa phương tổ chức, tập thể nhà trường vinh dự được Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm xét công nhận đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến 02 năm (năm học 2019-2020 và 2022-2023); và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc năm học 2022-2023. Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (được công nhận vào năm 2018). Hàng năm, nhà trường luôn được công nhận đơn vị văn hoá.

- Trong 5 năm qua, chi bộ trường 5 năm liền đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công đoàn trường được Liên đoàn Lao động thị xã đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 5 năm liền.

- Từ năm học 2018-2019 đến năm 2022-2023 trường có 25 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, trong đó có 1 giải Nhì và 1 giải Khuyến khích.

- Học sinh đa số là con em của các gia đình chủ yếu làm nông nghiệp và làm thuê sinh sống nên cuộc sống không ổn định, số lượng hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khó khăn còn nhiều nên việc quan tâm của cha mẹ học sinh đến vấn đề học của các em còn hạn chế. Tuy vậy, các em rất có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập và đã có nhiều em đạt kết quả cao trong các hội thi do trường và ngành tổ chức. Trong 5 năm qua, tham gia các hội thi như: “Viết chữ đẹp” cấp thị xã các em đã mang về 01 giải nhất, 01 giải Nhì và 01 giải ba; phong trào Hoa phượng đỏ cấp thị xã đạt giải nhì toàn đoàn, Hội khoẻ Phù Đổng thị xã đạt 01 giải nhất bóng đá, 03 giải Nhì và 02 giải ba; An toàn giao thông đạt 01 giải nhì vẽ tranh, đạt 01 giải nhất tiểu phẩm An toàn giao thông cấp tỉnh; Tuyên truyền Măng non về luật trẻ em đạt giải nhì tập thể. Hội thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng 2023 đạt giải Khuyến khích.

2. Mục đích tự đánh giá

Trên cơ sở bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, nhà trường tự xem xét, kiểm tra để xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất, từ đó đề ra các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; giải trình với cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục và đề cơ quan chức năng đánh giá, công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục từ đó không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Để triển khai tốt quy trình tự đánh giá, trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên là trưởng các đoàn thể và một số giáo viên có năng lực do Hiệu trưởng làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng tự đánh giá cử Ban thư ký (5 người) và nhóm công tác (5 người) để triển khai công tác tự đánh giá theo từng tiêu chí của tiêu chuẩn. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá; Căn cứ kế hoạch tự đánh giá, các thành viên tiến hành thu thập, xử lý và phân tích minh chứng; Hội đồng tự đánh giá tiến hành đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí; Các nhóm tiến hành viết báo cáo tự đánh giá; Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá tiến hành công bố báo cáo tự đánh giá và triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Nhà trường đã triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục đến tất cả các thành viên Hội đồng tự đánh giá, đồng thời tập huấn công tác tự đánh giá cho các nhóm phụ trách các tiêu chuẩn. Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá giao việc cụ thể cho từng nhóm, tất cả các nhóm trong hội đồng tự đánh giá phối hợp, cộng tác trong việc thu thập, xử lý, phân loại thông tin, minh chứng, chỉ ra thực trạng của nhà trường một cách khách quan.

Sau khi phân tích kiểm tra độ tin cậy, xác định tính chính xác, mức độ phù hợp với yêu cầu của từng tiêu chí các nhóm đã chọn lọc được 225 minh chứng có nội hàm phù hợp yêu cầu của các tiêu chí tương ứng trong từng tiêu chuẩn. Dựa vào thông tin minh chứng đã chọn lọc, các nhóm đã lập các phiếu đánh giá từng tiêu chí. Sau đó Hội đồng tự đánh giá chỉ đạo Ban thư ký tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chính thức.

Nguyên tắc đánh giá: Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và thảo luận để đi đến thống nhất; mọi quyết định chỉ có giá trị khi ít nhất 2/3 thành viên trong Hội đồng nhất trí.

Để công tác tự đánh giá được tiến hành thuận lợi và có hiệu quả, Hội đồng tự đánh giá của trường đã xác định rõ các nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, nguồn tài chính cần huy động. Công việc thu thập các thông tin minh chứng cho từng

tiêu chí được Hội đồng thực hiện đúng kế hoạch, nhờ đó mà tiến độ và chất lượng công việc được đảm bảo. Sau khi hoàn thành các phiếu đánh giá tiêu chí, lập bảng mã thông tin minh chứng, Hội đồng tự đánh giá đã hoàn thiện báo cáo đúng thời gian dự kiến trong kế hoạch.

Báo cáo được trình bày lần lượt từng tiêu chí của từng tiêu chuẩn. Mỗi tiêu chí đều được mô tả rõ ràng, cụ thể hiện trạng của nhà trường cần đạt được trong mỗi tiêu chí. Sau khi mô tả hiện trạng, báo cáo tự đánh giá còn đề cập tới những điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường và đặc biệt một nội dung rất quan trọng, rất cần thiết trong mỗi tiêu chí đó là kế hoạch cải tiến, phát huy những điểm mạnh, đề ra các biện pháp khắc phục những tồn tại, xây dựng kế hoạch hành động theo mốc thời gian cụ thể nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, hướng tới mục tiêu được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng kiểm tra công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 để được xét công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC 1, MỨC 2 VÀ MỨC 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 từ năm 2018 đến nay nên trường có đủ cơ cấu tổ chức và cán bộ quản lý nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Đơn vị có đủ giáo viên dạy các khối lớp học từ lớp 1 đến lớp 5 và giáo viên dạy đủ các môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật và các môn tự chọn Tin học, Tiếng Anh. Các tổ chuyên môn có cơ cấu hợp lý và đi vào hoạt động có nề nếp. Tổ trưởng các tổ chuyên môn đều là những giáo viên, nhân viên giỏi có nhiều kinh nghiệm trong việc điều hành quản lý các hoạt động nên đã góp phần tạo nền tảng thúc đẩy các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, từ đó góp phần quan trọng xây dựng thương hiệu riêng của nhà trường. Hiệu trưởng nhà trường có xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có báo cáo sơ - tổng kết để đánh giá các mặt hoạt động trong kế hoạch theo từng năm học, từ đó giúp cho nhà trường đạt nhiều thành tích cao trong hoạt động dạy và học. Cha mẹ học sinh luôn tin tưởng và yên tâm khi gửi con em theo học tại trường. Tuy nhiên một số cha mẹ học sinh vẫn chưa mạnh dạn tham gia góp ý kiến trong các hoạt động giáo dục của nhà trường, công tác vận động tài trợ, xã hội hoá giáo dục chưa đáp ứng nhu cầu.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật Giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường, trên trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Mức 2

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hiệu trưởng xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu của giáo dục phổ thông bậc tiểu học là nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học cơ sở. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và 2020-2025, phù hợp với các nguồn lực hiện có của nhà trường và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nên đã được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm phê duyệt [1.1- 01];

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường gắn với định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn, cụ thể phù hợp với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Ngã Năm, Đảng bộ Phường 1 lần thứ VII nhiệm kỳ 2015 -2020 và lần thứ VIII nhiệm kỳ 2020-2025 [1.1-02]. Nghị quyết về việc phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của Ủy ban Nhân dân Phường 1, được Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm phê duyệt [1.1-02]. Căn cứ vào kế hoạch số 1620/KH-SGDĐT ngày 29/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về việc phát triển giáo dục đào tạo cấp tiểu học giai đoạn 2021-2025. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm cũng đã tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo để tổ chức thực hiện công tác phát triển giáo dục và đào tạo cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần phát triển về quy mô mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu

quả đào tạo sau 5 năm [1.1-03];

Kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường luôn được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường và đăng tải lên Website của đơn vị [1.1-04].

Mức 2

Từ năm học 2018 - 2019 đến nay, Hiệu trưởng trường tổ chức cuộc họp định kỳ với Hội đồng trường để đánh giá sơ kết thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường nhằm điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình phát triển giáo dục của địa phương và ngành giáo dục quy định theo từng năm học [1.1-05]. Hội đồng trường đã giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân; việc thực hiện các nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học; xây dựng cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hội đồng trường, Ban Thanh tra nhân dân luôn có kế hoạch giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020- 2025. Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc công khai kết quả thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường [1.1-06].

Mức 3

Hiệu trưởng nhà trường còn chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền, công khai và xin ý kiến góp ý của cha mẹ học sinh các lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Qua đó, đã nhận được nhiều ý kiến hay, phù hợp để vận dụng trong thời gian tới. Bên cạnh đó trường cũng đăng tải kế hoạch chiến lược phát triển trên nhóm zalo giáo viên và các lớp đã được đông đảo cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội biết [1.1-04]. Hiệu trưởng tổ chức họp hội đồng trường 3 lần/năm học (đầu năm học, học kỳ I và cuối năm) để rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường theo từng năm, vào cuối mỗi năm học và lấy ý kiến đóng góp của các thành viên hội đồng trường trong lộ trình phát triển [1.1-05]. Sau mỗi giai đoạn, Hội đồng trường tổng kết hoạt động sau giai đoạn 05 năm và tổ chức lấy ý kiến của sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng tham gia đóng góp, xây dựng cho bản kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường luôn được định hướng trước 5 năm, bám vào kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng về việc phát triển giáo dục đào tạo cấp tiểu học giai đoạn 2021-2025, theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có báo cáo sơ - tổng kết để đánh giá các mặt hoạt động trong kế hoạch theo từng năm học, từ đó giúp cho nhà

trường đạt nhiều thành tích cao trong hoạt động dạy và học, góp phần phát triển về quy mô mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục. Đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Từng học kỳ, từng năm học nhà trường luôn tổ chức đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Đồng thời rà soát, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp mục tiêu giáo dục, đặc biệt là bám sát theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ngoài ra, cha mẹ học sinh rất quan tâm tham gia đóng góp ý kiến.

3. Điểm yếu

Phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường chưa có nhiều ý kiến của giáo viên và của cộng đồng tham gia đóng góp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng trường tổ chức thực hiện các giải pháp cụ thể, để tổ chức thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu theo tiến độ kế hoạch đề ra trong nhiệm kỳ 2021-2026 của Hiệu trưởng. Năm 2026 cuối giai đoạn thực hiện kế hoạch, Hiệu trưởng tổ chức cuộc họp với Hội đồng trường, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh để rà soát đánh giá kết quả thực hiện sau 05 năm và tổng kết kế hoạch đạt được. Trong phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường cần đưa ra bàn bạc, lấy ý kiến của các thành viên trong trường và cha mẹ học sinh đóng góp vào phương hướng phát triển của nhà trường 2 giai đoạn 2015-2020, 2020-2025, kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp;

Trong các kỳ họp cha mẹ học sinh, Hiệu trưởng trường chủ động gợi ý thảo luận, bàn bạc để lấy ý kiến đóng góp của cộng đồng trong các chỉ tiêu mà trường sẽ thực hiện trong năm học sau và giai đoạn kế tiếp cho cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện công tác chăm lo cho giáo dục ngày càng phát triển tốt hơn nữa, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hội đồng trường nhiệm kỳ đầu được thành lập theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND, ngày 22/7/2015 của Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm và nhiệm kỳ thứ 2 theo Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 19/05/2021 của Ủy ban nhân dân Thị xã Ngã Năm [1.2-01];

Hội đồng trường đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điểm c, d khoản 1 Điều 10 Điều lệ trường tiểu học, cụ thể là: thông qua các cuộc họp, Hội đồng trường quyết nghị về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hội đồng trường gồm 07 thành viên, hằng năm, hiệu trưởng ra quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn [1.2-02]; Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường gồm 07 hoặc 09 thành viên tùy mỗi năm. Hội đồng thi đua và khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường [1.2-03]. Bên cạnh đó, cũng có các hội đồng như: Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi và Hội đồng chấm thi giáo viên chủ nhiệm giỏi thực hiện chấm thi cấp trường và tham mưu với Hiệu trưởng lựa chọn giáo viên tiêu biểu tham gia cuộc thi các cấp, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng những cá nhân đạt thành tích cao [1.2-04]; [1.2-05]. Hội đồng xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm giúp Hiệu trưởng xét công nhận sáng kiến đạt cấp trường và lựa chọn sáng kiến có chất lượng cao gửi lên Hội đồng cấp trên công nhận [1.2-06];

Các hoạt động của Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng họp theo quy định, tuy nhiên tùy vào tính chất công việc mà có thể số lần họp tăng lên. Các hội đồng khác họp ít nhất 1 lần/năm theo nhiệm vụ cụ thể. Trong cuộc họp đầu năm các hội đồng đề ra phương hướng hoạt động trong năm học. Các cuộc họp tiếp theo sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình hoạt động. Chủ tịch các hội đồng đánh giá, chỉ ra những ưu điểm, những hạn chế trong quá trình hoạt động, có sự đóng góp ý kiến của các thành viên, từ đó đề ra các biện pháp phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế.

Mức 2

Hội đồng trường đã thực hiện các nghị quyết, các quy chế và có đánh giá nhận xét theo từng kỳ và năm học, đã hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường qua các cuộc họp hàng tháng để đánh giá lại tháng qua và rút kinh nghiệm cho tháng tới [1.2-07]. Hội đồng thi đua khen thưởng giúp Hiệu

trường phát động phong trào thi đua trong từng năm học; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng, từ đó động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh hăng say làm việc, chất lượng đội ngũ, chất lượng các hội thi và kết quả học tập của học sinh được nâng lên rõ nét và được các cấp ghi nhận [1.2-08]; Hội đồng chấm sáng kiến đã khích lệ được cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên viết sáng kiến hằng năm, lựa chọn nhiều sáng kiến tiêu biểu gửi lên Hội đồng khoa học các cấp, hàng năm nhà trường có 10 đến 15 sáng kiến cấp thị xã, các sáng kiến được áp dụng rộng rãi trong nhà trường và các đơn vị bạn [1.2-09]; Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi đã khích lệ phong trào thi đua dạy tốt của giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, lựa chọn những giáo viên tiêu biểu dự thi các cấp. Kết quả: Trong 05 năm học vừa qua, nhà trường có 45 lượt giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 25 lượt giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp thị xã trong đó có 1 giải Nhì và 1 giải Khuyến khích. [1.2-10].

2. Điểm mạnh

Nhờ có Hội đồng trường và các thành phần hội đồng tham gia khác, có đại diện chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, học sinh trong nhà trường. Như vậy có thể nói Hội đồng trường mang tính toàn diện hơn. Sự góp mặt của các thành viên giúp nhà trường có góc nhìn đa chiều, thậm chí đại diện địa phương là thành viên Hội đồng trường có vai trò rất lớn trong việc kết nối giữa nhà trường với địa phương, có cách nhìn toàn diện hơn. Thành viên của hội đồng có những ý kiến đóng góp rất tích cực, sáng tạo và có những việc làm cụ thể để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, giúp đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

3. Điểm yếu

Một số thành viên trong Hội đồng trường chưa dám đưa ra những giải pháp phát triển nhà trường trong các cuộc họp định kỳ/năm học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng là Chủ tịch (trưởng ban) các hội đồng vào đầu mỗi năm học tổ chức, sắp xếp, phân công, theo dõi, kiểm tra, giám sát các thành viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong từng hoạt động của nhà trường. Cuối năm học Hiệu trưởng đánh giá kết quả đạt được trong năm học của từng thành viên trong hội đồng để mỗi thầy cô khắc phục những mặt còn hạn chế, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm hay để thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên hội đồng trong năm học mới ngày càng tốt hơn, đạt chất lượng cao hơn nữa;

Khi tổ chức các cuộc họp lệ định kỳ, Hiệu trưởng gửi nội dung các cuộc họp Hội đồng trường trước hai ngày làm việc khi diễn ra cuộc họp, để các thành

viên đọc nội dung và có ý kiến đóng góp trong cuộc họp Hội đồng trường, thư ký có nhiệm vụ tổng hợp các ý kiến và báo cáo với Chủ tịch Hội đồng trường, nhằm góp phần nâng cao chất lượng các cuộc họp Hội đồng trường trong năm học và việc làm trên sẽ hoàn tất trước cuộc họp định kỳ một ngày. Trong các cuộc họp định kỳ, Chủ tịch Hội đồng trường gợi ý sát với nội dung cần trao đổi ý kiến, giúp cho các thành viên mạnh dạn đóng góp ý kiến trong cuộc họp. Nếu không phát biểu bằng lời có thể gửi văn bản giấy về cho thư ký tổng hợp trong các cuộc họp lệ định kỳ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 có đầy đủ các tổ chức đoàn thể và tổ chức khác như: tổ chức Công đoàn cơ sở với 24 Đoàn viên Công đoàn, trong đó Ban chấp hành Công đoàn cơ sở gồm 03 thành viên [1.3-04]. Công đoàn trường được Liên đoàn Lao động thị xã đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 5 năm liền;

Công đoàn nhà trường hoạt động theo quy định, thực hiện 6 nhiệm vụ trong Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Công đoàn làm tốt việc tuyên truyền đường lối,

chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. Công đoàn thường xuyên vận động đoàn viên và người lao động nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ. Công đoàn phối hợp với Hiệu trưởng thực hiện tốt Quy chế dân chủ, hàng năm tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động nhà trường; luôn quan tâm giải quyết tốt các quyền lợi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên [1.3-04]; và có cơ cấu tổ chức theo điều lệ Đoàn [1.3-05]; Mỗi tháng, Công đoàn có kế hoạch hoạt động và tổ chức cho đoàn viên về các ngày lễ phụ nữ hay các ngày lễ lớn [1.3-06];

Hàng năm, mỗi tổ chức trong nhà trường sau khi rà soát, đánh giá đều có văn bản báo cáo sơ kết và phương hướng hoạt động cho học kì II [1.3-07]; [1.3-08]; [1.3-09]. Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 có cơ cấu tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh theo điều lệ của Hội đồng đội, nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục [1.3-10]; Trường có tổ chức 07 chi Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và 07 lớp Nhi đồng [1.3-11]; Liên đội tổ chức các hoạt động xây dựng các phong trào thi đua, các hoạt động chăm lo rèn luyện đội viên, xây dựng nề nếp trật tự, an toàn, vệ sinh trong đơn vị ngày càng xanh - sạch - đẹp và an toàn qua các chương trình công tác đội và kế hoạch năm của Đội đề ra để phát triển phong trào đội [1.3-12]. Cuối năm học, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trường còn tổ chức tổng kết nhằm đánh giá các mặt hoạt động trong năm học và dự kiến hoạt động cho năm học tiếp theo.[1.3-13]; [1.3-14]. Tuy nhiên, hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vẫn còn chưa phong phú về hình thức tổ chức, thực hiện các phong trào thể dục thể thao cho đoàn viên rèn luyện sức khỏe còn ít.

Mức 2

Nhà trường có Chi bộ đảng sinh hoạt độc lập với 3 nhiệm kỳ 2017-2020; 2020-2022; 2022-2025. Chi uỷ hiện nay gồm có 05 đồng chí (Hiệu trưởng là Bí thư Chi bộ, Phó hiệu trưởng là Phó Bí thư Chi bộ, đồng thời là Chủ tịch Công đoàn), chi bộ có 22 đảng viên (có 22 đồng chí là đảng viên chính thức) trực thuộc Đảng bộ Phường 1 và 02 quần chúng, hoạt động trong khuôn khổ hiến pháp, pháp luật và Điều lệ đảng cộng sản Việt Nam [1.3-01]. Chi bộ tổ chức cuộc họp vào ngày 28 hàng tháng để nhận xét tháng qua và phương hướng tháng tới nhằm thúc đẩy chi bộ hoạt động tốt và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. [1.3-02]; Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Chi bộ lãnh đạo toàn diện các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường đã được Đảng uỷ Phường 1 đánh giá trong 5 năm qua chi bộ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và ra quyết định công nhận hàng năm [1.3-03];

Các hoạt động phong trào Thanh niên có nhiều đóng góp cho như: hiến

máu nhân đạo bên hội chữ thập đỏ, hỗ trợ ban nhân dân các khóm cài chuyển đổi số, xuống các khóm trồng cây xanh, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Chi bộ trường Tiểu học Lê Quý Đôn được Đảng ủy Phường 1 công nhận 5 năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ từ năm 2018 đến năm 2022 [1.3-03]. Các đoàn thể trong nhà trường có nhiều đóng góp thiết thực cho các hoạt động của nhà trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học như: Công đoàn phối hợp tốt với nhà trường chăm lo đời sống cho giáo viên, nhân viên trường. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho giáo viên để họ an tâm công tác, tích cực vận động công đoàn viên tham gia tốt các phong trào của nhà trường, của ngành [1.3-06];

Bên cạnh đó, trường phối hợp với Y tế Phường 1, chữ thập đỏ, thường xuyên kiểm tra mắt và tiêm ngừa uốn ván, sinh hoạt cho học sinh về cách phòng ngừa bệnh mùa khô và giữ gìn vệ sinh chung [1.3-14]. Bộ phận y tế - Chữ thập đỏ có kế hoạch hàng tháng, để thăm dò tình hình học sinh hay mắc bệnh và kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, đoàn đội về cách để phòng ngừa bệnh covid hay đau mắt đỏ [1.3-15].

2. Điểm mạnh

Chi bộ nhà trường 05 năm liền đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi bộ lãnh đạo toàn diện các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường. Công đoàn trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, động viên, khích lệ công đoàn viên và xây dựng tập thể thống nhất, công đoàn phối hợp tốt với nhà trường chăm lo đời sống giáo viên, nhân viên và bảo vệ quyền lợi chính đáng. Các đoàn thể trong nhà trường có nhiều đóng góp thiết thực cho các hoạt động của nhà trường, của ngành.

3. Điểm yếu

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do số lượng ít sinh hoạt ghép nên chưa phong phú về hình thức tổ chức, thực hiện các phong trào thể dục thể thao cho đoàn viên rèn luyện sức khoẻ còn ít.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024, Chi bộ trường tổ chức, chỉ đạo bằng nghị quyết để các đoàn thể hoạt động có hiệu quả cao hơn nữa nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phong trào thi đua dạy tốt - học tốt của trường từ đó đạt kết quả đề ra là chất lượng dạy học và các phong trào thi đua của đơn vị năm sau luôn cao hơn năm trước;

Hàng năm, Công đoàn, Tổng phụ trách Đội và các bộ phận nhà trường phối hợp tổ chức thực hiện phong trào thể dục, thể thao nhân các ngày lễ lớn như ngày 03/2; 8/3; 26/3 cho đoàn viên, giáo viên và học sinh tham gia các trò chơi

như: các trò chơi dân gian theo chủ điểm của tháng để giúp cho hoạt động thể dục thể thao tại đơn vị ngày càng đạt hiệu quả cao hơn nữa, góp phần rèn luyện sức khỏe cho Công đoàn viên giáo viên và học sinh của trường. Vào cuối tuần giáo viên tập trung lại chơi đá cầu ở trên sân trường từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút mỗi ngày để rèn luyện kỹ năng và bồi dưỡng thể lực ngày càng tốt hơn nhằm rèn luyện sức khỏe dẻo dai cho công đoàn viên, giáo viên, nhân viên.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn

Mức 1

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường có 01 Hiệu trưởng và 01 Phó hiệu trưởng theo đúng quy định trong điều 11 của Điều lệ Trường tiểu học. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đủ số lượng theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [1.4-01]; [1.4-02];

Trường có 04 tổ chuyên môn, mỗi tổ có từ 4 thành viên trở lên, được hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập vào đầu mỗi năm học. Mỗi tổ chuyên môn đều có 1 tổ trưởng điều hành các hoạt động của tổ theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao [1.4-03];

Các tổ chuyên môn đều có kế hoạch hoạt động theo tuần, tháng, năm học [1.4-04] và thực hiện sinh hoạt tổ 2 tuần/lần để chia sẻ kinh nghiệm với nhau trong giảng dạy, phân công xây dựng chuyên đề, hội giảng hoặc thao giảng của

tổ khối, các tổ chuyên môn hoạt động đúng chức năng, sinh hoạt đúng định kỳ, làm việc có kế hoạch [1.4-05]. Tổ chuyên môn giúp hiệu trưởng trong việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên (theo quyết định số 14/QĐ-BGD&ĐT, ngày 4/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT) và đánh giá viên chức hàng năm theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 và Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020. Các thành viên luôn biết tự học hỏi, tự bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thông qua việc dự giờ giáo viên trong tổ, sinh hoạt chuyên đề [1.4-06]. Tổ chức thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường [1.4-07].

Mức 2

Hằng năm, các tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được 01 chuyên đề nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên trong tổ. Nội dung chuyên đề tập trung vào việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp của Đan Mạch; ứng dụng công nghệ tin học vào giảng dạy; chuyên đề nâng cao năng lực đánh giá học sinh; sinh hoạt chuyên môn liên trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, được trường đánh giá cao. [1.4-08];

Vào cuối học kì I, các tổ chuyên môn đều tổ chức họp sơ kết học kỳ I, đồng thời triển khai kế hoạch học kỳ II, tổ chức thảo luận các chỉ tiêu trong học kỳ để điều chỉnh các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cho đạt hiệu quả [1.4-09]. Cuối mỗi năm học các tổ chuyên môn đều tổ chức họp để tổng kết nhằm đánh giá các mặt hoạt động trong năm và dự kiến kế hoạch hoạt động cho năm học tới [1.4-09].

Mức 3

Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt định kỳ 2 tuần/lần, hoạt động của các tổ chuyên môn trong 05 năm qua đã có nhiều đóng góp trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh luôn ổn định, bền vững; trình độ tay nghề của giáo viên được nâng cao; các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả tốt. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục của các khối lớp theo đúng quy định, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường thay đổi rõ rệt [1.4-05];

Trong các năm qua, tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả các chuyên đề như: Một số biện pháp giúp học sinh viết đúng chính tả (nghe viết) ở lớp 5; Nâng cao chất lượng giải toán liên quan đến rút về đơn vị lớp 3; Rèn kỹ năng viết đúng, đẹp cho học sinh lớp 1; Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao

chất lượng dạy tiếng Anh lớp 3, Các chuyên đề sau khi báo cáo nhận được những ý kiến phản hồi tích cực của các giáo viên. Nội dung các chuyên đề đã được tổng hợp chỉnh sửa và đưa vào áp dụng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường [1.4-08]. Tuy nhiên, các tổ chuyên môn trong thực hiện chuyên đề, các thành viên trong tổ ít chủ động đề xuất về những chuyên đề thật sự cần thiết, vướng mắc trong quá trình giảng dạy mà bản thân giáo viên trong các tổ còn gặp nhiều khó khăn.

2. Điểm mạnh

Hiệu Trường và Phó hiệu Trường luôn theo dõi chặt chẽ công tác giảng dạy, luôn kịp thời chấn chỉnh và giúp đỡ mặt chuyên môn, Hiệu trưởng chỉ đạo đổi mới hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng chủ động gợi ý cho các giáo viên hoạt động của các tổ chuyên môn đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. Hằng năm hoạt động của các tổ chuyên môn được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh. Các tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả nhiều chuyên đề cấp tổ, cấp trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường. Hiệu Trường và Phó hiệu trưởng khích lệ giáo viên luôn học hỏi, trao đổi đạo đức và bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề, góp phần nâng cao chất lượng để tạo thương hiệu cho nhà trường.

3. Điểm yếu

Các tổ chuyên môn trong thực hiện chuyên đề, ít chủ động đề xuất chọn các chuyên đề thật sự cần thiết, vướng mắc trong quá trình giảng dạy mà giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024, Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ luôn phải linh hoạt, chủ động đề ra các giải pháp nhằm quản lý hoạt động của tổ ngày càng đạt hiệu quả cao hơn nữa, phù hợp với tình hình chuyên môn của từng tổ. Trong các kỳ họp tổ chuyên môn định kỳ, hiệu trưởng chỉ đạo đổi mới hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ trưởng chủ động gợi ý cho các giáo viên trong tổ nêu những khó khăn, vướng mắc mà bản thân còn gặp phải trong quá trình giảng dạy để tổ chức thành những chuyên đề chuyên môn cấp tổ, cấp trường mà bản thân mỗi giáo viên còn gặp khó khăn từ đó sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của giáo viên đáp ứng ngày càng cao theo nhu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông hiện nay;

Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề. Trong năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo, phó hiệu trưởng tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn để chỉ đạo tổ trưởng xây dựng nội dung sinh hoạt tổ đi sâu vào các chuyên đề một cách cụ thể nhằm nâng

cao chất lượng dạy học trong nhà trường. Trong các cuộc họp lệ định kỳ của các tổ chuyên môn, tổ trưởng chủ động gợi ý cho các thành viên trong tổ nêu những khó khăn, vướng mắc mà bản thân còn gặp phải trong quá trình giảng dạy để tổ chức chuyên đề của tổ, của trường cho phù hợp.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

Mức 1

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 có đủ các khối lớp từ khối lớp 1 đến khối lớp 5 đảm bảo đúng theo Điều lệ trường tiểu học [1.5-01];

Trung bình số học sinh trên mỗi lớp là 29 em, đảm bảo so với quy định hiện hành lớp có sĩ số học sinh đông nhất là 35 học sinh, lớp có sĩ số thấp nhất là 26 học sinh [1.5-01]. Mỗi lớp học có 01 lớp trưởng, 01 lớp phó do tập thể học sinh bầu chọn và được giáo viên chủ nhiệm lớp chia thành các tổ, mỗi tổ có 01 tổ trưởng do học sinh trong tổ bầu vào đầu mỗi năm học để theo dõi các mặt học tập và hoạt động trong tổ [1.5-02];

Lớp học được hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, như lớp trưởng quản lý lớp, truy bài đầu giờ mỗi ngày, cuối tuần vào thứ sáu có tổ chức tiết hoạt động tập thể do lớp trưởng và giáo viên chủ nhiệm tổ chức đánh giá kết quả đạt được của các tổ trong tuần qua và đề ra giải pháp thực kế hoạch hoạt động trong tuần tới đúng với chủ đề, chủ điểm giáo dục hàng tháng của nhà trường [1.5-03].

Mức 2

Nhà trường có 14 lớp, sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo theo quy định điều lệ trường tiểu học [1.5-01];

Lớp học không quá 35 học sinh/lớp, bình quân 29 học sinh/lớp [1.5-01] thông qua bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục. Hiện nay có 14 lớp học và 14 giáo

viên đứng lớp đều rất nhiệt tình giảng dạy [1.5-02];

Nhà trường bố trí tổ chức lớp học, linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, hình thức dạy học luôn linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục được thể hiện qua giáo án tiết hoạt động trải nghiệm, tổ chức lớp học linh hoạt ưu tiên cho lớp một và lớp hai, phòng học đều được trang bị ti vi 50 inch 7/7 lớp đạt 100% [1.5-03]. Tuy nhiên các hoạt động tự quản của học sinh còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên chủ nhiệm lớp, một số học sinh còn thiếu tính sáng tạo, chủ động, tự tin trong các hoạt động của mình.

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng đặt vị trí quan trọng trong việc quy tụ mỗi đoàn kết thống nhất để phát huy sức mạnh của đội ngũ cán bộ giáo viên. Các tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm lớp, có vai trò hết sức quan trọng trong một lớp học, là người quyết định mọi sự phát triển và tiến bộ của lớp, là người chịu ảnh hưởng nhiều nhất về mọi hoạt động của học sinh trong lớp. Đội ngũ GVCN là lực lượng hỗ trợ đắc lực cho hiệu trưởng trong việc chỉ đạo tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường, là cánh tay nối dài của Hiệu trưởng, là cầu nối giữa Hiệu trưởng nhà trường với học sinh, cha mẹ học sinh và đoàn thể mà các em sinh hoạt. Sử dụng phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, luôn xây dựng nề nếp tốt và giao nhiệm vụ cho học sinh biết tự quản, tạo thương hiệu bền vững là kế hoạch chung của giáo dục nhà trường.

3. Điểm yếu

Các hoạt động tự quản của học sinh còn phụ thuộc nhiều vào giáo viên chủ nhiệm lớp, một số học sinh còn thiếu tính sáng tạo, chủ động, tự tin trong các hoạt động của mình bởi vì Tổng phụ trách Đội phải đứng lớp nên chưa giúp học sinh tự tin, sáng tạo trong phong trào của lớp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Phó hiệu trưởng tập trung bồi dưỡng học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường theo hướng chủ động, tích cực, có thái độ tự tin hơn, sáng tạo hơn trong các hoạt động ở lớp;

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên Tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm lớp luôn đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường tổ chức các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học tập, giao lưu để nâng cao năng lực, phẩm chất góp phần đưa chất lượng trong

các hoạt động của các em ngày càng càng tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trong những năm qua, nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và được lưu trữ khoa học như: Sổ đăng bộ [1.6-01]; Sổ phổ cập giáo dục tiểu học [1.6-02]; Học bạ [1.6-03]; Sổ khen thưởng [1.6-04]; Sổ quản lý tài sản, tài chính [1.6-05]; Sổ quản lý các văn bản, công văn đi [1.6-06]; Sổ quản lý công văn đến [1.6-07]; Các loại hồ sơ đủ theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Hồ sơ lưu trữ theo từng mảng hoạt động giáo dục và người phụ trách hoạt động nào kiêm luôn việc lưu trữ hồ sơ phục vụ cho hoạt động đó [1.6-08]; Các hồ sơ viên chức được sắp xếp, lưu trữ một cách có hệ thống, dễ dàng cho việc tra cứu [1.6-09];

Hằng năm, nhà trường lập dự toán ngân sách theo quy định của Luật ngân sách, thực hiện thu chi, quyết toán đúng quy định tài chính [1.6-10]; trường thực hiện công khai theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và lập đầy đủ kế hoạch tự

kiểm tra tài chính theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành “Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước” [1.6-11];

Nhà trường quản lí, sử dụng tài chính đúng mục lục ngân sách theo quy chế chi tiêu nội bộ và được Kho bạc thị xã Ngã Năm kiểm soát chi hàng tháng, quý, năm theo quy định Luật ngân sách Nhà nước [1.6-10]; quản lý đúng quy định và khai thác triệt để các tài sản hiện có để phục vụ các hoạt động giáo dục [1.6-12].

Mức 2

Nhà trường đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý hành chính, tài chính, tài sản có hiệu quả [1.6-13]. Nhờ việc sử dụng các phần mềm như: phần mềm EPIMS, phần mềm kế toán MISAMIMOSA.NET, phần mềm VIETTEL - Bảo hiểm xã hội, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm VnEdu... Với tính năng hiện đại những giải pháp công nghệ thông tin phù hợp đã được phòng tài chính triển khai đến từng đơn vị, ứng dụng mang lại hiệu quả như: tiết kiệm thời gian, chi phí đồng thời quản lý hiệu quả, chính xác các thông tin về tài chính phục vụ chế độ tổng hợp báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác. Phần mềm Smas để thực hiện hồ sơ điện tử, góp phần giảm áp lực về thực hiện hồ sơ cho giáo viên [1.6-14];

Hằng năm, nhà trường tiến hành kiểm tra và đánh giá việc thực hiện quản lý hành chính, tài chính và tài sản đúng pháp luật; trong 5 năm liền kề, nhà trường không vi phạm liên quan đến tài chính, tài sản [1.6-15].

Mức 3

Hiệu trưởng trường xây dựng thư viện xanh, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh có không gian thoáng mát khi đọc sách, là nơi thư giãn của các giáo viên sau giờ dạy. Song song đó, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch tài trợ giáo dục nhằm huy động tài trợ, xã hội hóa giáo dục, để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với tình hình kinh tế của người dân ở địa phương, nhằm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, theo lộ trình của từng năm [1.6-12]. Tuy nhiên, việc huy động tài trợ giáo dục còn ít, nên chưa đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu cần thiết cho nhà trường.

2. Điểm mạnh

Nhà trường lập dự toán ngân sách theo quy định, báo cáo kịp thời. Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Luôn nhắc nhở giáo viên và học sinh

bảo quản tốt cơ sở vật chất, nhà trường sắp xếp các loại hồ sơ ngăn nắp, lưu trữ một cách hệ thống. Khai thác tốt tài sản hiện có để phục vụ tốt hoạt động giáo dục. Vận động các nhà tài trợ hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc rất cao.

3. Điểm yếu

Việc huy động tài trợ giáo dục còn ít, nên chưa đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu cần thiết cho nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023-2024, Hiệu trưởng nghiên cứu và cập nhật các văn bản chỉ đạo công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường đảm bảo khai thác, sử dụng ngày càng đạt hiệu quả cao hơn nữa. Nhân viên kế toán nghiên cứu Luật lưu trữ, Luật ngân sách để thực hiện nghiệp vụ ngày càng tốt hơn nữa, thực hiện chuyên môn quản lý hành chính, tài chính, tài sản trường có chất lượng, hiệu quả, đúng các quy định hiện hành, tiết kiệm kinh phí để ưu tiên mua sắm các trang thiết bị dạy - học cho học sinh đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng trình Ủy ban nhân dân Phường 1, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm trình ký duyệt kế hoạch vận động tài trợ giáo dục, xã hội hoá giáo dục và điều chỉnh các nội dung trong bản kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường để đáp ứng cho các nguồn tài chính hợp pháp phục vụ cho học sinh và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nhằm tạo điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục của trường cao hơn nữa;

Giáo viên chủ nhiệm lớp nêu rõ mục đích ý nghĩa của việc huy động nguồn tài chính hợp pháp với Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để vận động thêm từ các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân trong và ngoài Phường 1 chăm lo cho giáo dục nhằm đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho học sinh và giáo viên giảng dạy đạt chất lượng cao hơn nữa, tạo lòng tin đối với cộng đồng và xã hội.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hàng năm hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ [1.7-01]. Hiệu trưởng trường phối hợp với cấp trên đưa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nâng cao trình độ chuyên môn... Ngoài ra, từng giáo viên đều đăng ký mỗi năm tự bồi dưỡng thường xuyên 2 mô đun, cuối năm có viết bài thu hoạch báo cáo cho Hiệu trưởng đánh giá. [1.7-02];

Có sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường 100% được tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh và các nhiệm vụ khác; Có 24 thành viên. Ban giám hiệu gồm 02, 14 giáo viên chủ nhiệm lớp, 05 giáo viên bộ môn, 01 giáo viên thư viên, 01 tổng phụ trách và 01 bảo vệ, [1.7-03];

Giáo viên được đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; được hưởng lương, phụ cấp, thâm niên và các chế độ khác theo quy định của nhà nước; được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo chế độ, chính sách của nhà nước; được bảo vệ nhân phẩm và danh dự; được hưởng các quyền khác theo quy định. Trên cơ sở đội ngũ hiện có, nhà trường phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với năng lực, sở trường của từng người đảm bảo thực hiện hiệu quả các hoạt động dạy và học của nhà trường. Cũng như khai thác năng lực lợi thế của mỗi thành viên, góp phần thúc đẩy sự đoàn kết, thống nhất trong toàn đơn vị [1.7-04].

Mức 2

Căn cứ Kế hoạch, nhiệm vụ năm học của Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 và tình hình thực tế của đơn vị. Để chấn chỉnh và thực hiện tốt việc quản lý hành chính, thực hiện các nề nếp, trật tự, kỉ cương trong nhà trường. Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 qui định Quy chế làm việc của đơn vị [1.7-05] về chế độ làm việc phải theo các nguyên tắc đúng quy định theo cơ cấu tổ chức và thực hiện theo quy chế đề ra. Quy chế được thông qua trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học. Tất cả cán bộ, công chức, viên chức phải nghiêm túc chấp hành. Bên cạnh đó, để góp phần hoàn thiện, củng cố và phát triển nhà trường. Ban kiểm tra nội bộ nhà trường tổ chức tổng kết công tác thanh kiểm tra xuyên suốt năm học để rút kinh nghiệm, đề xuất ý kiến với ban giám hiệu và các tổ chức trong nhà trường có kế hoạch bồi

dưỡng đội ngũ, bổ sung cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học và điều kiện làm việc để các cá nhân, bộ phận làm việc đạt kết quả cao hơn. Đồng thời qua đó giúp Ban kiểm tra nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học sau đạt kết quả tốt [1.7-06]. Hằng năm, nhà trường đã phát động các phong trào thi đua dạy tốt học tốt, mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo; xây dựng các quy chế, động viên khen thưởng kịp thời và tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường được tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để phát huy năng lực của bản thân thông qua các tiết dự giờ và sinh hoạt chuyên môn [1.7-07]. Tất cả Cán bộ, viên chức phải tuân thủ tuyệt đối nguyên tắc quản lý tài sản, tài chính đúng theo qui định. Đồng thời có trách nhiệm bảo vệ mọi tài sản của nhà trường. Ngày cuối tuần hay hàng tháng kế toán, thủ quỹ phải mang sổ quỹ, tiền mặt để đối chiếu và để hiệu trưởng kiểm tra và ký theo từng tháng. Trả lương cho cán bộ, giáo viên phải kịp thời và trả tiền cho thuê lao công đúng thời gian hợp đồng [1.7-08]. Ngoài ra, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 luôn quan tâm phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường đã có những giải pháp cụ thể như: Xét khen thưởng động viên kịp thời những cá nhân đạt thành tích cao trong công tác dạy học và hoạt động phong trào, nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên xuất sắc được cấp trên công nhận nhằm để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường [1.7-09].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng luôn nhiệt tình giúp đỡ, quan tâm và động viên tinh thần của giáo viên, nhân viên, phân công đội ngũ rõ ràng, hợp lý nên phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân, hiệu quả các hoạt động của nhà trường đạt kết quả tốt, luôn đổi mới các phương pháp giảng dạy, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Luôn chấn chỉnh thực hiện tốt quản lý hành chính. Ban giám hiệu luôn kề vai sát cánh, sẻ chia công việc với tập thể giáo viên trong mọi mặt, xây dựng đoàn kết trong tập thể.

3. Điểm yếu

Hiện nay, đơn vị còn hai giáo viên tuổi cao nên việc bồi dưỡng còn gặp khó khăn, đặc biệt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên hiệu quả chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng rà soát thực trạng đội ngũ, xác định đúng đối tượng (độ tuổi, trình độ) tham gia đào tạo bồi dưỡng để xây dựng kế hoạch

bồi dưỡng đội ngũ theo lộ trình từng giai đoạn, đáp ứng các quy định về chuẩn trình độ đào tạo và đáp ứng được yêu cầu về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, cụ thể: Hiệu trưởng giao quyền, trách nhiệm nhiều hơn cho giáo viên, nhân viên nhằm giúp họ chủ động trong công việc, phát huy được năng lực, sở trường của từng cá nhân;

Năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu thi đua, trong đó có chỉ tiêu quy định việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ nhà trường. Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên học nâng chuẩn trình độ chuyên môn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hàng năm kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường được xây dựng căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm và thực tiễn của nhà trường, đảm bảo theo quy định và phù hợp với điều kiện của địa phương [1.8-01];

Các Kế hoạch được thực hiện đầy đủ và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra: gồm Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao [1.8-02];

Hàng tháng, từng học kỳ và hằng năm, nhà trường tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch thông qua các cuộc họp Hội đồng nhà trường, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị tổng kết. Mỗi cuộc họp đều đánh giá những ưu điểm, chỉ ra tồn tại cần khắc phục và đề ra kế hoạch giáo dục tháng tới nhằm điều chỉnh, bổ sung

kip thời các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ dạy học trong năm sau cho đạt hiệu quả cao và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị [1.8-03]; [1.8-04]. Phó hiệu trưởng thường xuyên tổ chức dự giờ, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo nhằm bồi dưỡng chuyên môn kịp thời cho giáo viên [1.8-05]; Qua các buổi bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức chuyên đề cấp tổ và cấp trường nhằm phát triển năng lực của giáo viên. Phó hiệu trưởng đúc kết lại và rút kinh nghiệm cho từng tổ chuyên môn phát triển đề tài sắp tới đạt hiệu quả hơn [1.8-06]. Trong tiết dạy giáo viên đã chú ý lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, để đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng quy định [1.8-07]; [1.8-08].

Mức 2

Căn cứ kế hoạch đề ra, Hiệu trưởng đã có những biện pháp chỉ đạo kịp thời về thực hiện nhiệm vụ hàng tháng [1.8-01]. Cán bộ quản lý và tổ trưởng các tổ đã tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra đánh giá đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường, được phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm đánh giá đạt hiệu quả. Kết quả các hoạt động giáo dục của nhà trường luôn ổn định và đạt kết quả tốt [1.8-08].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thường xuyên trao đổi với các giáo viên về hoạt động giáo dục làm sao đạt hiệu quả, chất lượng. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nhắc nhở giáo viên phải có kế hoạch, có các biện pháp theo dõi, đánh giá, điều chỉnh các hoạt động giáo dục, quản lý học sinh linh hoạt, sáng tạo được Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao. Đơn vị có nhiều thành tích cao trong các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt được nhân dân và ngành giáo dục thị xã Ngã Năm đánh giá cao.

3. Điểm yếu

Các hoạt động trải nghiệm chưa được tổ chức thường xuyên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng chỉ đạo, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm qua, nêu cao tinh thần phê và tự phê bình, tinh thần trách nhiệm trong công việc của mỗi cá nhân. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường luôn tự giác học tập nâng cao trình độ của bản thân mình về chuyên môn đã được đào

tạo và không ngừng học hỏi, lĩnh hội kiến thức chuyên môn ở nhiều lĩnh vực khác để thực hiện tốt công tác được giao;

Trong năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng cần làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, xây dựng kế hoạch tài trợ giáo dục phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhằm huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội, tạo nguồn kinh phí hợp pháp để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế cho giáo viên, học sinh; đồng thời phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của nghị định và căn cứ vào Thông tư số 36/2017 ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT và căn cứ Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục [1.9-01]; Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, các ý kiến, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường đã được giải quyết đúng pháp luật[1.9-02];

Hằng năm nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường nhằm thực hiện đúng các quy định và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân có báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ

cơ sở nhằm đánh giá những mặt đạt được cũng như hạn chế và từ đó đề ra các giải pháp tốt hơn trong việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường, đồng thời báo cáo về trên đúng quy định [1.9-03].

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả cụ thể: hằng năm Chi bộ, Ban thanh tra nhân dân, Hội đồng trường, Công đoàn trường xây dựng kế hoạch giám sát, tổ chức thực hiện công tác giám sát và thông báo công khai kết quả giám sát trong các cuộc họp; tuyên truyền và phổ biến các văn bản liên quan đến hoạt động giám sát; thi hành triệt để, nghiêm minh các kết luận, kiến nghị giám sát thông qua các cuộc họp, hội nghị, báo cáo [1.9-04].

2. Điểm mạnh

Tất cả thành viên trong nhà trường đều được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, được thực hiện quyền dân chủ cơ sở, đánh giá mặt hạn chế và đề ra biện pháp khắc phục đạt hiệu quả cao hơn. Bên cạnh đó Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân có kế hoạch và các biện pháp cụ thể để giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

3. Điểm yếu

Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ vẫn còn một số ít giáo viên, nhân viên trong các buổi họp còn ngại tham gia đóng góp ý kiến.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu đóng góp ý kiến cá nhân gửi trực tiếp về văn phòng hoặc hộp thư góp ý để trình bày ý kiến thuộc mọi lĩnh vực trong các hoạt động của nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường mạnh dạn, tự tin hơn trong việc bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân phát biểu, đóng góp ý kiến đề xuất các giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị. Hiệu trưởng công khai quy chế dân chủ trong trường học, tổ chức lấy ý kiến của tập thể, cá nhân bằng phiếu đóng góp ý kiến cá nhân gửi trực tiếp về văn phòng, khuyến khích cá nhân trình bày ý kiến trực tiếp trong các kỳ họp, thuộc các lĩnh vực trong hoạt động giáo dục, để đơn vị kịp thời cập nhật, bổ sung vào kế hoạch hoạt động.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an

toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng đều thực hiện nghiêm túc các kế hoạch như kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trường học, quy chế phối hợp với công an phường để giữ cho môi trường luôn an toàn và trật tự góp phần tạo lòng tin đối với phụ huynh học sinh khi gửi con em học tại trường [1.10-01];[1.10-02]. Phương án vệ sinh an toàn thực phẩm, trong đó chú ý đến việc kiểm tra nguồn nước uống và nước sinh hoạt của học sinh [1.10-03]. Phương án an toàn phòng chống tai nạn thương tích để đảm bảo an toàn cho tất cả học sinh và giáo viên trong đơn vị [1.10-04]. Phương án phòng chống cháy, nổ nhằm giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức đề phòng nguy cơ cháy, nổ đảm bảo an toàn cho tính mạng và tài sản của nhà trường [1.10-05]. Phương án an toàn phòng chống thảm họa, thiên tai nhằm giúp cho đơn vị chủ động ứng phó với những thảm họa về bão, lụt....đảm bảo tính mạng của học sinh và giáo viên của trường [1.10-06]. Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, Covid-19 [1.10-07]. Kế hoạch phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường nhằm xây dựng trường học an toàn, lành mạnh để cha mẹ học sinh và cộng đồng an tâm khi cho con em học tại trường [1.10-08];

Trường có trang bị hộp thư góp ý để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân, có số điện thoại của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng để người dân phản ánh bức xúc, trao đổi thông tin...nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh [1.10-09];

Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực, vận động toàn xã hội chủ động, tích cực hành động nhằm thực hiện hiệu quả hơn các chính sách, chương trình về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, tự phòng ngừa bạo lực, xâm hại cho giáo viên và học sinh, cho các thành viên trong gia đình, người làm công tác bình đẳng giới và bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Giảm thiểu tình trạng bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em; đẩy mạnh công tác phòng, ngừa, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em. Nhà trường luôn đảm bảo các tiêu chuẩn “Trường học xanh - sạch - đẹp và an toàn” [1.10-10]

Mức 2

Để thực hiện có hiệu quả theo kế hoạch đề ra nhà trường đã phổ biến, hướng dẫn, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nắm các phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường, tổ chức dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ; dán pano; tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh ký cam kết không sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng chất ma túy và pháo nổ; tổ chức chuyên đề: “Phòng chống xâm hại tình dục trẻ em”, “Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh”. Ngoài ra, trường còn giao nhân viên y tế tuyên truyền công tác trên vào các buổi chào cờ, sinh hoạt Sao và Đội. [1.10-01 đến 1.10-07]; Mặc dù cán bộ, giáo viên có tập huấn công tác phòng chống cháy, nổ nhưng số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường tập huấn chỉ đạt 32%;

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự dưới nhiều hình thức: Thông qua các cuộc họp, báo cáo của nhân viên bảo vệ, chia sẻ của cha mẹ học sinh và nhân dân trong Phường 1. Trong nhiều năm qua nhà trường không có hiện tượng bạo lực học đường, mất an ninh trật tự, an toàn trường học [1.10-08].

2. Điểm mạnh

Trong nhiều năm qua tình hình an ninh và trật tự an toàn trong nhà trường được đảm bảo tốt, không có các tai tệ nạn xảy ra. Môi trường giáo dục của nhà

trường luôn an toàn, thân thiện, tạo được niềm tin tuyệt đối với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Nhà trường luôn xây dựng môi trường xanh sạch đẹp, thoáng mát, xây dựng thư viện xanh, khu viên trường rộng rãi. Tuyên truyền giữ vệ sinh trong giáo viên và học sinh hiệu quả, tuyên truyền phòng cháy chữa cháy. Nhà trường chưa có nhân viên y tế nhưng giáo viên vẫn làm tốt công tác kiêm nhiệm.

3. Điểm yếu

Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trường tham gia tập huấn công tác phòng, chống cháy nổ còn ít. Chưa có nhân viên y tế, giáo viên phải kiêm nhiệm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và các năm sau nhà trường tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ trật tự an ninh trường học luôn an toàn. Hiệu trưởng phối hợp với Công an thị xã Ngã Năm để tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về công tác phòng chống cháy, nổ với kinh phí là 4.000.000 đồng được trích từ nguồn quỹ hoạt động thường xuyên của đơn vị. Cán bộ quản lý nhà trường triển khai các văn bản liên quan đến các phương án phù hợp với đặc điểm nhà trường, để đảm bảo phòng chống cháy, nổ hàng năm trong đơn vị;

Giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế tổ chức nhiều hoạt động phong phú hơn nữa như các hoạt động trang bị các kiến thức và kỹ năng sống cho các em trong các nội dung như: vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; tạo tình huống giúp các em biết cách xử lý an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường, không ngừng nâng cao ý thức và hiểu biết trong học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Các tổ chức đoàn thể, các bộ phận: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn thường xuyên phối hợp trong công việc, hoạt động đồng bộ theo sự lãnh đạo của Chi bộ. Trong quá trình hoạt động, các đoàn thể trong nhà trường đã có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách tích cực. Các bộ phận xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo đúng chức năng quyền hạn của tổ chức mình. Các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng kế hoạch, tổ chức sinh hoạt đều đặn theo định kỳ, thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ, thực hiện tốt các nhiệm vụ giao;

Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả

các hoạt động năm học và kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Hoạt động của các tổ chức trong trường dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai nên không xảy ra mất đoàn kết nội bộ và được đánh giá tốt trong nhiều năm liền. Trường có các phương án và thực hiện tốt để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống cháy, nổ; phòng chống dịch bệnh, chủ động sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao trong mọi lĩnh vực. Trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ, vẫn còn có một số giáo viên, nhân viên trong các buổi họp còn ngại tham gia đóng góp ý kiến.

- Số lượng tiêu chí: 10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 10/10 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/10 tiêu chí

Đạt mức 3

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 hiện có 25 cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên trong đó: 02 cán bộ quản lý, 20 giáo viên, 03 nhân viên gồm: (01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên thư viện - thiết bị và 01 nhân viên bảo vệ). Cán bộ quản lý, giáo viên của trường đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, thời gian trực tiếp giảng dạy trên lớp đảm bảo quy định. Hằng năm, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trường tiểu học đạt mức khá trở lên và được tập thể nhà trường tín nhiệm.

Đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ số lượng, có trình độ chuyên môn trên chuẩn cao phù hợp với vị trí việc làm, được đánh giá chuẩn nghề nghiệp hàng năm đạt từ mức khá trở lên. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và được đảm bảo các quyền của Nhà giáo.

Học sinh của trường chăm ngoan, lễ phép, tỉ lệ hoàn thành chương trình hàng năm đạt trên 99%. Các em được giáo dục toàn diện theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, được chăm sóc và được hưởng các quyền lợi, chế độ chính sách hiện nay.

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

Mức 1

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

1.3. Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Hiệu trưởng của trường là thầy: Nguyễn Văn Nghiệp có trình độ Cử nhân tiểu học [2.1-01], có trình độ B1 Tiếng Anh [2.1-02], trình độ A Tin học [2.1-03] và có 10 năm trực tiếp tham gia giảng dạy và 12 năm làm cán bộ quản lý [2.1-04]. Trường có 01 Phó hiệu trưởng là thầy Lê Minh Thắng có trình độ Cử nhân tiểu học [2.1-05], có trình độ B Tiếng Anh [2.1-06], có trình độ A Tin học [2.1-07] và có 29 năm trực tiếp tham gia giảng dạy và làm cán bộ quản lý [2.1-08];

Từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 - 2023, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm đánh giá, xếp loại theo quy định chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học đạt từ mức Khá trở lên [2.1-09]; [2.1-10];

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đều đã có giấy chứng nhận tốt nghiệp bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục [2.1-11]; [2.1-12]. Ngoài ra hàng năm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng còn được tham gia, bồi dưỡng các lớp tập huấn về chuyên môn: cộng tác viên thanh tra, lớp quản lý tài chính - tài sản, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm tổ chức [2.1-13].

Mức 2

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã hoàn thành trình độ trung cấp lý luận chính trị và trung cấp quản lý hành chính Nhà nước [2.1-14]; [2.1-15]. Hàng năm, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng được bồi dưỡng thêm về đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước qua các lớp bồi dưỡng chính trị hè, quán triệt Nghị quyết và được tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về

chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục [2.1-16]; Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng được tập thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường tin tưởng, tín nhiệm [2.1-17]; [2.1-18].

1.3. Mức 3

Từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2022-2023, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng luôn được Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Khá trở lên [2.1-09]; [2.1-10], cụ thể:

Năm học	Xếp loại cá nhân	Xếp loại cá nhân
	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng
2018-2019	Tốt	Khá
2019-2020	Tốt	Khá
2020-2021	Tốt	Tốt
2021-2022	Khá	Tốt
2022-2023	Tốt	Tốt

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng có sức khỏe tốt, có năng lực giao tiếp xã hội rất tốt, có uy tín với lãnh đạo và phụ huynh học sinh nên thuận lợi trong việc phối hợp, vận động các lực lượng xã hội tham gia vào các hoạt động giáo dục; Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã được đào tạo đầy đủ tất cả các văn bằng chứng chỉ quản lý giáo dục theo quy định. Trình độ lý luận chính trị đạt mức Trung cấp. Hằng năm Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều tham gia học tập nâng cao trình độ thông qua việc tự lập Kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên. Đến cuối năm học có viết bài thu hoạch được Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm cấp giấy chứng nhận. Với năng lực quản lý xuất sắc, năm học 2022 – 2023. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm xếp loại viên chức mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đặc biệt, Hiệu trưởng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Điểm yếu

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng chưa sử dụng ngoại ngữ thành thạo (Tiếng Anh) nên chưa tạo lập được tốt môi trường phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ (Tiếng Anh) cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục của

nhà trường. Thông qua các chỉ tiêu đã đề ra trong năm học, để chất lượng giáo dục của trường năm sau luôn cao hơn năm trước, xứng đáng là một đơn vị đạt thành tích cao trong khối thi đua tiểu học của ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm. Cán bộ quản lý giáo dục tạo lập được mối quan hệ thân thiết với gia đình học sinh, với các cấp lãnh đạo ở địa phương rất tốt. Thủ trưởng đơn vị xây dựng được môi trường học tập “ xanh - sạch - đẹp ” và an toàn;

Trong hè năm học 2022 - 2023, Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng trường tham gia tự học Tiếng Anh theo chương trình Bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý giáo dục. Nhằm đáp ứng yêu cầu về chuẩn của cán bộ quản lý giáo dục trong giai đoạn hiện nay, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng còn tự học Tiếng Anh qua mạng internet để bồi dưỡng khả năng sử dụng Tiếng Anh trong môi trường dạy - Học của giáo viên để góp phần tạo lập môi trường phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ (Tiếng Anh) cho giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường;

Hằng ngày, lãnh đạo nhà trường thường xuyên cập nhật thông tin qua báo, đài, mạng internet và các văn bản chỉ đạo chuyên môn của ngành giáo dục. Để bổ sung kiến thức vận dụng linh hoạt vào việc điều hành mọi hoạt động ở trường ngày càng đạt chất lượng cao hơn. Cả hai lãnh đạo Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng thường xuyên dành nhiều thời gian để tự học tốt các chương trình Bồi dưỡng thường xuyên do các cấp tổ chức và nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của các cấp để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1

- a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2

- a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Năm học 2022 - 2023 nhà trường có 20 giáo viên, trong đó có 14 giáo viên làm công tác chủ nhiệm, 01 giáo viên Thể dục, 01 giáo viên Âm nhạc, 01 giáo viên Mỹ thuật, 01 giáo viên dạy Tiếng Anh, 01 giáo viên dạy môn Tin học, và có phân công 01 giáo viên làm Tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh [2.2-01]; [2.2-02]. Tỷ lệ giáo viên/lớp là 1.35; Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy đầy đủ các môn học và tổ chức các hoạt động dạy học khác theo quy định [2.2-03];

Trường có 20/20 giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, tỷ lệ 100% [2.2-03]; [2.2-04];

Đến thời điểm đánh giá nhà trường có 20/20 giáo viên, tỷ lệ 100% được đánh giá mức đạt chuẩn nghề nghiệp trở lên theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 [2.2-04]; [2.2-05].

1.2. Mức 2

Hiện tại về trình độ chuyên môn trường 20/20 giáo viên có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ 100% [2.2-03]; [2.2-04]. Tỷ lệ giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn luôn được duy trì ổn định và tăng dần trên chuẩn từng năm theo lộ trình phù hợp theo chiến lược xây dựng phát triển của nhà trường [1.1-01];

Trong 05 năm, từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, hằng năm nhà trường có 10% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt, 90% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Khá trở lên và mức tốt từ 65% trở lên [2.2-05];

Đội ngũ giáo viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt nội quy, quy chế, quy định của ngành và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao [2.2-06]. Bằng sự cố gắng, nỗ lực trong công tác cũng như việc thực hiện đúng quy chế chuyên môn của nhà trường. Có nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở [2.2-07], giáo viên được công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở và được nhận bằng khen cấp tỉnh. Trường có 01 giáo viên được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và được phong tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú, do những cống hiến thiết thực của Thầy trong quá trình công tác. Năm học 2022 – 2023 vừa qua đơn vị có 02 giáo viên đạt giải: 01 nhì và 01 giải ba trong hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã. [2.2- 08];

Trong 05 năm qua nhà trường không có trường hợp giáo viên bị xử lý kỷ luật [1.6-09].

1.3. Mức 3

Trường có 20/20 giáo viên, tỷ lệ 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo và có trên 90% giáo viên trình độ đào tạo trên chuẩn [2.2-03]; [2.2-04];

Năm học	Tổng số Giáo viên	Kết quả							
		Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		Tổng số trên chuẩn	
		TS	TL	TS	TL	TS	TL	TS	TL
2018-2019	24	17	70,83%	4	16,66%	3	8,33%	21	87,5%
2019-2020	20	15	75,00%	4	20,00%	1	5,00%	19	95%
2020-2021	20	14	70,00%	6	30,00%	0	0%	20	100%
2021-2022	19	19	100%	0	0%	0	0%	19	100%
2022-2023	20	20	100%	0	0%	0	0%	20	100%

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có trên 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có trên 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt [2.2-05]. Tuy nhiên, một số giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế.

Năm học	TS GV	Kết quả							
		Loại xuất sắc (tốt)		Loại khá		Loại TB (đạt)		Loại kém (chưa đạt)	
		TS	TL	TS	TL	TS	TL	TS	TL
2018-2019	24	14	58,34%	5	20,83%	5	20,83%		
2019-2020	20	12	60,00%	4	20,00%	4	20,00%		

2020-2021	20	12	60,00%	7	35,00%	1	5,00%		
2021-2022	19	11	57,90%	4	21,05%	4	21,05%		
2022-2023	20	13	65,00%	5	25,00%	2	10,00%		

2. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tỷ lệ giáo viên đứng lớp cơ bản đảm bảo theo quy định, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 100%,; Đoàn kết, năng động, sáng tạo trong công tác hàng năm giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp ở mức đạt trở lên đạt 100%.

3. Điểm yếu

Có 4 giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Với quyết tâm nâng cao chất lượng đội ngũ. Hiệu trưởng tạo mọi điều kiện, khuyến khích giáo viên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ năm học 2022-2023, 20/20 giáo viên của trường có trình độ Đại học, đồng thời chỉ đạo giáo viên tự bồi dưỡng thông qua các buổi thao giảng, dự giờ nhằm nâng cao tay nghề từ đó góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ dạy học;

Hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn tổ chức các chuyên đề, hội giảng cấp trường hàng năm để bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên có tay nghề ở mức đạt nhằm nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị trong thời gian tới;

Trong năm học 2023 – 2024 và các năm tiếp theo, mỗi giáo viên đăng ký theo lộ trình tự học tập, tự bồi dưỡng về chuyên môn để nâng cao trình độ, đáp ứng tình hình giáo dục mới trong giai đoạn hiện nay như: Học thông qua chơi; Stem; An toàn giao thông, giáo dục địa phương,...

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hàng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Nhà trường có 03 nhân viên, trong đó 01 nhân viên kế toán - văn thư, 01 nhân viên phụ trách công tác Thư viện - thiết bị và 01 nhân viên Bảo vệ. Nhân viên đủ số lượng để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường [2.2-03]; [2.2-04];

Các nhân viên nhà trường đều được Hiệu trưởng phân công cụ thể công việc tài chính, văn thư, thủ quỹ, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, bảo vệ bảo quản tài sản nhà trường và phục vụ công tác vệ sinh môi trường. Các công việc phù hợp với từng nhân viên trong nhà trường [2.2-03]; [2.2-04];

Các nhân viên nhà trường thực hiện hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định [2.2-06]; [2.3-01]; [2.3-02]; [2.3-03].

Mức 2

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các quy định khác [2.2-03]; [2.2-04];

Trong 5 năm học từ 2018 – 2019 đến năm học 2022 – 2023 nhân viên luôn thực hiện tốt nhiệm vụ, nên không có nhân viên nào bị vi phạm kỷ luật [1.10-09]; [2.3-01]; [2.3-02].

1.3. Mức 3

Nhân viên kế toán có trình độ Đại học, nhân viên Thư viện - thiết bị có trình độ trung cấp có đủ các loại chứng nhận theo quy định, nhân viên y tế làm nhiệm vụ kiêm nhiệm tuy nhiên vẫn đảm bảo việc thực hiện chuyên môn y tế theo quy định. [2.3-03]; [2.3-04];

Hàng năm nhân viên Kế toán, Thư viện - thiết bị kiêm Văn thư, Giáo viên kiêm Y tế học đường, đều được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm như quản lý phần mềm kế toán, phần mềm tài sản, phòng chống các bệnh truyền nhiễm, tập huấn phòng chống Covid- 19. [2.3-05]; [2.3-06]. Tuy nhiên các vị trí kiêm nhiệm Văn thư, y tế chưa thực hiện đạt hiệu quả cao vì đây là giáo viên và nhân viên kiêm nhiệm

nên chưa được đào tạo nghiệp vụ chuẩn một cách chu đáo.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ đội ngũ nhân viên có trách nhiệm trong việc thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhân viên của nhà trường luôn được quan tâm và đảm bảo các chế độ chính sách theo quy định.

3. Điểm yếu

Còn 01 vị trí nhân viên phụ trách y tế học đường kiêm nhiệm, chưa được đào tạo nghiệp vụ chuẩn một cách chu đáo.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên văn phòng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong năm học phải bám sát vào vị trí, nhiệm vụ được phân công của từng nhân viên để giao nhiệm vụ cho hợp lý, phù hợp với năng lực sở trường của từng vị trí để giúp họ thực hiện tốt hơn nữa các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;

Đồng thời, Hiệu trưởng báo cáo với phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm để tuyển dụng nhân viên Y tế theo đúng chuyên môn, tạo điều kiện để nhân viên thư viện tham gia học lớp bồi dưỡng chuyên môn về công tác văn thư, lưu trữ để các em thực hiện đạt hiệu quả cao hơn. Các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo các nhân viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên để tự học qua mạng internet về những nội dung hay lĩnh vực mà bản thân họ còn hạn chế để thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm ngày càng tốt hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

1.1. Mức 1

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

1.2. Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, có các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

1.3. Mức 3

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Học sinh trong trường hầu hết đều được cha mẹ các em cho đi học đảm bảo độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi đạt 100% [1.5-04]; [2.4-01];

Tất cả các em đều thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền của học sinh tiểu học theo Điều 34 và Điều 35 Điều lệ trường tiểu học như thực hiện đầy đủ và có kết quả hoạt động học tập, không có học sinh vi phạm quy định về các hành vi học sinh không được làm theo quy định tại Điều 34 và Điều 35 của Điều lệ trường tiểu học [1.5-02];

Các em đều được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện [1.3-09]. Học sinh được tham gia các hoạt động theo năng khiếu, sở trường của các em nhằm phát triển năng khiếu [2.4-02]; [2.4-03]. Các học sinh có hoàn cảnh khó khăn được nhận học bổng và hưởng chính sách xã hội như chế độ gạo, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Thủ tướng Chính phủ [2.4-05].

1.2. Mức 2

Tổng phụ trách Đội tổ chức cho các em Đội cờ đỏ đi trực trước 10 phút đầu giờ mỗi buổi học và giáo viên chủ nhiệm theo dõi, phát hiện kịp thời các hành vi không được làm, có các biện pháp giáo dục uốn nắn phù hợp [1.5-02]; [2.4-04]. Bên cạnh đó, Tổng phụ trách Đội giáo dục phù hợp những năm qua không có trường hợp học sinh nào vi phạm kỷ luật [2.4-03]; [2.4-05].

1.3. Mức 3

Các em học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện tốt được giáo viên chủ nhiệm lớp phân công làm lớp trưởng, tổ trưởng để tổ chức và điều hành các hoạt động học tập của lớp và các hoạt động của trường [1.5-02]; [2.4-06].

2. Điểm mạnh

Tất cả các em đều thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh tiểu học. Các em được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng, được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh trật tự... để học tập và rèn luyện. Học sinh nghèo luôn được nhà trường quan tâm, giúp đỡ về mọi mặt để các em học tập tốt;

Tổng phụ trách tổ chức tuyên truyền về luật trẻ em, tổ chức các cuộc thi “An toàn giao thông”, cuộc thi “ Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng”, tổ chức các trò chơi dân gian trong dịp Tết cổ truyền, tổ chức học sinh tham quan ngoại khóa...tạo điều kiện tốt nhất để các em vui chơi học tập, rèn luyện kỹ năng sống;

Với truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” Tổng phụ trách Đội tham mưu Lãnh đạo trường tổ chức cho Đội viên về “địa chỉ đỏ” tại Nghĩa trang Liệt sĩ thị xã Ngã Năm, ngoài ra nhà trường cũng chủ động phối hợp với Trung tâm y tế khám sức khỏe cho học sinh hàng năm, phối hợp với điện lực tuyên truyền An

toàn khi sử dụng điện, phối hợp với Cảnh sát giao tuyên truyền về An toàn giao thông. Đây là hoạt động thường xuyên của trường hàng năm.

3. Điểm yếu

Một số học sinh vẫn còn chưa hiểu rõ nhiệm vụ và quyền hạn của các em nên thường xuyên nghỉ học tùy tiện vẫn còn vài em đi học trễ độ tuổi hoặc là vi phạm nội quy của lớp đề ra.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo, Hiệu trưởng tổ chức cho giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục như điều tra độ tuổi để huy động học sinh ra lớp đúng độ tuổi đạt tỷ lệ 100% theo chỉ tiêu ngành giao. Phó hiệu trưởng theo dõi sát các tiết sinh hoạt tập thể lớp vào cuối mỗi tuần để tuyên truyền về nhiệm vụ, quyền hạn của học sinh theo Điều lệ trường tiểu học từ đó giúp các em ngày thực hiện tốt hành vi của các em khi tham gia sinh hoạt hay học tập tại trường;

Trong các tiết sinh hoạt dưới cờ, các buổi hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thì Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Hiệu trưởng thường xuyên tuyên truyền về nhiệm vụ và quyền hạn của học sinh cũng như những hành vi học sinh không được làm để cho các em không còn vi phạm, có tổ chức tuyên dương, khen thưởng kịp thời khi các em có tiến bộ đảm bảo tất cả học sinh đều thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh tiểu học; đảm bảo tất cả học sinh tiếp tục được hưởng các quyền lợi hiện hành đối với người học;

Trong năm học 2022 - 2023 ở các tiết Hoạt động trải nghiệm, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thì các đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng tuyên truyền, giáo dục cho các học sinh chưa ngoan giúp các em rèn luyện thân thể tốt, giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ hàng ngày. Các năm tiếp theo, nhân dịp các cuộc họp với cha mẹ học sinh giáo viên chủ nhiệm luôn chú ý tuyên truyền cho phụ huynh nắm rõ về nhiệm vụ, quyền lợi và các hành vi không được làm của học sinh từ đó hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, vi phạm các nề nếp trật tự trong nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 2

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ đào tạo trên chuẩn, năng động, sáng tạo, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, được đội ngũ tin nhiệm cao. Kết quả tập thể nhà trường là một tập thể đoàn kết được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã Ngã Năm tặng bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ từ năm 2018-2019 và 2022-2023;

Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tỷ lệ giáo viên đứng lớp đảm bảo theo quy định. Trình độ đào tạo của giáo viên đạt chuẩn. Năng lực chuyên môn của đội ngũ vững vàng và tương đối đồng đều. Các quyền của giáo viên luôn được tôn trọng và đảm bảo;

Nhân viên đủ về số lượng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết, nhất trí trong công tác;

Học sinh đi học đúng độ tuổi quy định. Nhà trường luôn đổi mới các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp nhằm thu hút và động viên học sinh tham gia hoạt động tích cực, có hiệu quả giáo dục cao. Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người học sinh và nội quy, quy định của nhà trường, được đảm bảo các quyền theo Điều lệ.

Tuy nhiên, còn có một số điểm yếu cơ bản sau:

Một số giáo viên đã lớn tuổi nên việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế;

Một số học sinh vẫn còn chưa hiểu rõ nhiệm vụ và quyền hạn của các em nên chưa được chuyên cần;

Các vị trí nhân viên kiêm nhiệm chưa thực hiện đạt hiệu quả cao vì chưa được đào tạo nghiệp vụ chuẩn một cách chu đáo;

Số lượng các tiêu chí đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu Mức 1, Mức 2 và mức 3.

- Số lượng tiêu chí: 4 tiêu chí
- Số lượng các tiêu chí đạt yêu cầu Mức 1: 4/4 tiêu chí;
- Số lượng các tiêu chí đạt yêu cầu Mức 2: 4/4 tiêu chí;
- Số lượng các tiêu chí đạt Mức 3: 4/4 tiêu chí.

Đạt mức 3

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mở đầu:

Được sự quan tâm và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm cũng như phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 được đầu tư về cơ sở vật chất, các công trình được xây dựng khang trang với diện tích đất 7309,1m². Khuôn viên trường có hàng rào bao quanh, cổng trường, biển trường, có hàng cây xanh được trồng lâu năm, bồn hoa và xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp theo đúng quy định. Trường còn có đầy đủ các trang thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo với các thiết bị bên trong các phòng phục vụ học tập riêng biệt theo từng phòng như Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ và Tin học, Khoa học công nghệ, Đa chức năng. Có sân

chơi bãi tập rộng rãi thoáng mát, có 01 khu để xe cho giáo viên, học sinh và có 02 khu vệ sinh riêng biệt đạt chuẩn và đáp ứng tốt cho các hoạt động giáo dục khi học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên ở trường. Tuy nhiên, trên sân trường chưa bố trí đồ chơi ngoài trời nhiều cho học sinh vui chơi khi ở trường.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập

Mức 1

- a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;
- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;
- c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.

Mức 2

- a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;
- b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.

Mức 3

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Khuôn viên trường rộng rãi, có nhiều cây xanh, cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn, thoáng mát và yên tĩnh, tạo vẻ mỹ quan và không khí trong lành cho các em học sinh sinh hoạt, học tập và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường, sân trường được trồng hai hàng cây xanh lâu năm, quanh góc có xây gạch xung quanh và trồng thêm các loại hoa. Trước hành lang các dãy phòng có trang bị thêm các chậu hoa kiểng tạo nên bầu không khí xanh, sạch, đẹp.[3.01-01]; [3.1 - 02];

Nhà trường có cổng trường được xây kiên cố gồm một cổng chính và một cổng phụ. Có biển tên trường làm bằng bê tông gắn chữ nổi màu vàng theo đúng quy định tại Điều lệ trường tiểu học, dòng trên cùng bên trái ghi cơ quan chủ quản: “ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM”; ở giữa là tên trường: “TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN – PHƯỜNG 1” phía dưới ghi địa chỉ: “Khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng” [3.1-03]. Trường có hệ thống tường rào bao quanh chiều cao 1,8 m được quét vôi sạch sẽ, đảm bảo an toàn về tài sản và các hoạt động hàng ngày của nhà trường [3.1-04];

Trường có khuôn viên sân chơi, bãi tập thể dục, một phần toàn bộ sân chơi, bãi tập đều được tạo bóng mát bởi mái che, cây xanh phục vụ tốt cho việc

dạy học môn thể dục và tổ chức tốt các hoạt động giáo dục [3.1 - 05]. Khu sân chơi của trường có trang bị dụng cụ phục vụ các trò chơi ngoài trời; lưới chơi bóng chuyền, cầu lông, [3.1-06].

Mức 2

Nhà trường được xây dựng trên khu khuôn viên riêng biệt đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn: tổng diện tích toàn trường là 7309,1 m², bình quân tính theo đầu học sinh trên 17,6 m²/học sinh như vậy trường đã đảm bảo đủ diện tích và vượt định mức là 7,6 m²/1 học sinh so với diện tích quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sân chơi sân tập rộng đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục thể chất và hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh [3.1-01];

Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả thông qua các hoạt động giáo dục của nhà trường, sân chơi được tráng xi măng bằng phẳng, có hệ thống thoát nước tốt, sau khi mưa không đọng nước [3.1-05].

Mức 3

Trường có đủ sân chơi, sân tập được bê tông hóa bằng phẳng, có mái che đảm bảo cho học sinh vui chơi, luyện tập khi trời nắng, trên sân có hàng cây xanh, cây kiểng làm bóng mát che phủ trên 50% diện tích sân nên rất thuận tiện cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở ngoài trời [3.1-05]; Trường có trụ bóng rổ, sân bóng chuyền, đồ chơi ngoài trời để các em tham gia trò chơi vận động sau những giờ học mệt mỏi và căng thẳng ở trên lớp vào các giờ chơi, đầu giờ học và luyện tập [3.1-06]. Tuy nhiên, sân trường có bố trí đồ chơi ngoài trời nhưng vẫn còn ít so với nhu cầu của học sinh khi ở trường.

2. Điểm mạnh

Khuôn viên trường đảm bảo các yêu cầu xanh, sạch đẹp, thoáng mát. Trường có công trường bao quanh khép kín, nội dung biển tên trường đúng theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Cảnh quan sư phạm nhà trường sạch, đẹp và thoáng mát. Khuôn viên, sân chơi, bãi tập của trường có diện tích rộng rãi có cây xanh bóng mát đảm bảo các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát và yên tĩnh nhằm phục vụ tốt cho việc dạy môn Giáo dục thể chất (lớp 1, 2 và 3), môn Thể dục lớp 4, 5 và có điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng...Sân chơi đảm bảo diện tích rộng, an toàn, vệ sinh đảm bảo học sinh tập luyện rèn luyện thân thể và phục vụ các hoạt động vui chơi phù hợp.

3. Điểm yếu

Sân trường bố trí đồ chơi ngoài trời cho học sinh còn ít so với nhu cầu học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 hiệu trưởng báo cáo với lãnh đạo các cấp để đầu tư sơn quét lại hàng rào nhằm đảm bảo mỹ quan của trường. Hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trang bị thêm các dụng cụ, đồ chơi trên sân trường từ nguồn tiền xã hội hóa;

Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm phân chia cho các lớp từng khu vực để tổ chức cho các lớp chăm sóc, làm vệ sinh các khu vực trên sân, các chậu hoa, bồn hoa ngày càng xanh, sạch, đẹp hơn. Hàng tháng, nhà trường còn tổ chức cho giáo viên, học sinh trồng thêm cây xanh, hoa trong khuôn viên trường để đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp để tổ chức tốt các hoạt động trên sân cho học sinh tham gia ở trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức 1

- a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;
- b) Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;
- c) Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2

- a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;
- c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.

Mức 3

Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường có 14 phòng học/ 14 lớp đảm bảo cho việc dạy học 2 buổi/ngày [3.2-01];

Trường có 236 bộ bàn ghế học sinh loại 02 chỗ ngồi, ghế rời bàn rời và đều có thành tựa, phù hợp lứa tuổi học sinh [3.2-02]; Mỗi phòng học có đủ bàn ghế giáo viên theo đúng quy định [3.2-03], mỗi phòng học được trang một bảng chống lóa và một tủ đựng thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảng lớp là bảng từ màu xanh được đặt phía trước ngay giữa lớp vừa tầm mắt học sinh [3.2-04];

Mỗi phòng học được trang bị 4 quạt gió, 12 bóng đèn đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định [3.2-05]. Ngoài ra, mỗi phòng còn có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học bảo đảm đúng theo quy định [3.2-06].

Mức 2

Phòng học đủ rộng, có đủ không gian để chức các hoạt giáo dục, bên trong phòng học còn được trồng cây xanh, trang trí các góc học tập, cờ, ảnh bác và các khẩu hiệu tuyên truyền, giáo dục học sinh; đảm bảo sạch, thoáng mát, thu hút học sinh tham gia hoạt động trong lớp học (53,2 m²) [3.2-01]; [3.2-04]; [3.2-05];

Mỗi phòng học đều có tủ đựng thiết bị, bên trong tủ có đủ các thiết bị dạy học phục vụ cho giáo viên dạy học trên lớp đảm bảo các tiết dạy đều có sử dụng đồ dùng dạy học [3.2-06];

Kích thước bàn ghế đúng quy cách, vật liệu khung sắt có thành tựa, kết cấu vững chắc, kiểu dáng đẹp bắt mắt, màu sắc đã gỗ đảm bảo theo quy định đủ về số lượng và đảm bảo yêu cầu chất lượng [3.2-02].

Mức 3

Trường có đủ phòng riêng biệt để dạy học các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ, Tin học, Khoa học công nghệ, Đa chức năng, phòng tư vấn học đường [3.2-01]. Tuy nhiên trường chưa có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu.

2. Điểm mạnh

Trường có phòng học và phòng học bộ môn đầy đủ, riêng biệt, được xây dựng kiên cố, đảm bảo ánh sáng và thoáng mát, có đầy đủ hệ thống đèn quạt, mỗi phòng đều có tủ đựng thiết bị đảm bảo việc cung cấp và bảo quản đồ dùng học tập và dạy học của giáo viên tại lớp. Phòng học có đầy đủ bàn ghế cho học sinh ngồi học, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Số lượng phòng học và bàn ghế đảm bảo công tác dạy học 2 buổi/ngày.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học, hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận giúp việc bố trí cơ sở vật chất gọn gàng ngăn nắp và đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó bố trí một phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu theo quy định giúp các em có điều kiện học tập tốt hơn trong năm học 2023-2024 và các năm học sau;

Mỗi năm học, Hiệu trưởng trường đều có tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh lao động để duy tu, bảo dưỡng các khối phòng học; sơn lại bàn ghế; sơn hàng rào. Xin hỗ trợ thêm thiết bị dạy học (ti vi) cho các phòng học tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học lớp 3 cho học sinh học tập tốt hơn, các em vui chơi và sinh hoạt khi ở trường ngày càng thoải mái hơn.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Trường có 01 phòng y tế được trang bị 02 giường bệnh, có tủ thuốc và các thiết bị sơ cứu, cân, sổ khám bệnh đảm bảo chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu cho học sinh khi cần thiết [3.3 – 01]. Nhà trường có đủ các phòng riêng biệt để dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Khoa học công nghệ, Đa chức năng

và phòng thiết bị giáo dục cung cấp trang thiết bị cho giáo viên, học sinh trong hoạt động dạy và học [3.3 – 03]; [3.3 – 04]; [3.3 – 05]. Trường có 01 phòng thiết bị giáo dục được trang bị, cung cấp, bảo quản các thiết bị dạy và học [3.3 – 06]. Một phòng Ngoại ngữ tạo điều kiện thoải mái trong quá trình dạy và học của học sinh. Tạo điều kiện để các em có không gian hoạt động học tập [3.3 – 07]; Trường có 01 thư viện được trang bị các nguồn sách, báo, tài liệu phục vụ cho hoạt động dạy và học; không gian được trang bị cây xanh tạo cảm giác thoáng mát, bố trí chỗ ngồi thuận tiện cho học sinh. Trường còn xây dựng một thư viện xanh, có chuẩn bị xe lưu động tạo điều kiện học sinh được đọc sách trong các giờ đọc sách [3.3 – 08]. Phòng truyền thống diện tích 28m², phòng đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh diện tích 28m² được bố trí riêng biệt giúp cho tổng phụ trách đội làm việc, sinh hoạt với các Chi đội và Liên đội trường, trưng bày các hoạt động, sản phẩm của Liên đội và phòng truyền thống [3.3-09]; [3.3 – 10];

Nhà trường có 1 phòng Hiệu trưởng, 1 phòng Phó hiệu trưởng diện tích 24m², phòng họp, mỗi phòng có chức năng riêng biệt nên được trang bị phù hợp các thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, phòng thường trực bảo vệ đảm bảo yêu cầu cho nhân viên trực ở gần cổng trường, diện tích 12 m² [3.3-11]; [3.3 – 12]; [3.3 – 13];

Trường có 01 nhà xe dành cho giáo viên và 01 nhà để xe cho học sinh được xây dựng phía trước khu hiệu bộ, đối diện với các phòng học, gần với cửa ra vào và phòng bảo vệ đảm bảo phục vụ việc bảo quản phương tiện cho giáo viên và học sinh. [3.3- 14].

Mức 2

Nhà trường có đủ khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị, từng khối phòng được bố trí riêng biệt, thiết kế đúng quy cách, đặt vị trí thuận lợi tiếp giáp với các khối phòng để xử lý công việc hành chính, tiếp công dân, quản trị trường học và các hoạt động dạy học đạt hiệu quả; đặc biệt nhà trường có thêm khối phòng bộ môn chuyên dụng phục vụ dạy học, sinh hoạt vui chơi theo định hướng phân hóa đối tượng, sở thích của học sinh [3.2-01; [3.3-01];

Trường có trưng dụng 1 phòng trống làm phòng kiểm định chất lượng là nơi lưu trữ hồ sơ chung, phục vụ cho việc lưu trữ hồ sơ chuẩn hằng năm. Có 01 phòng lưu trữ các thiết bị giáo dục được xây mới cùng với khu phòng chức năng [3.3 – 06].

Mức 3

Thực hiện theo kế hoạch số 31/ KH-UBND về việc xây dựng trường học

đạt chuẩn quốc gia và xây dựng cơ sở vật chất, trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 là 1 trong 11 trường được chọn dự kiến và phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2. Được đầu tư, trang bị về cơ sở vật chất để đạt chuẩn mức độ 3 như: nâng cấp khu hiệu bộ, sửa chữa nhà vệ sinh, mua sắm thiết bị và đặc biệt là xây dựng nhà đa năng để phục vụ việc học tập, sinh hoạt vui chơi cho học sinh [3.3 – 02]. Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị được trang bị đủ thiết bị chuyên dụng theo đặc thù của từng phòng, sắp xếp ngăn nắp, hợp lí; đảm bảo khai thác, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích trong các hoạt động dạy học và hoạt quản trị nhà trường [3.3-03]; [3.3-04]; [3.3-05]; [3.3-06]; [3.3-07]; [3.3-08]; [3.3-09]; [3.3-10]; [3.3-10]; [3.3-11]. Tuy nhiên, nhà trường chưa có máy photocopy để phục vụ in sao văn bản hành chính, đề kiểm tra.

2. Điểm mạnh

Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị được đầu tư xây dựng kiên cố, khang trang đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường. Các phòng được trang bị đủ thiết bị chuyên dụng theo đặc thù của từng phòng, sắp xếp ngăn nắp, hợp lí; đảm bảo khai thác, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích trong các hoạt động dạy học và hoạt quản trị nhà trường. Có nhà xe phục vụ cho giáo viên và học sinh, đảm bảo an toàn. Được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh và thị xã trong việc trang bị cơ sở vật chất, nhất là việc xây dựng nhà đa năng phục vụ cho hoạt động vui chơi, học tập của học sinh.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho việc học tập và vui chơi của học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tham mưu với Phòng giáo dục, Ủy ban Nhân dân xin hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà đa năng phục vụ cho học sinh học tập và vui chơi theo kế hoạch Ủy ban nhân dân thị xã ban hành;

Hàng năm, nhà trường lập dự trù, duy tu bảo dưỡng các khối phòng để hạn chế xuống cấp. Đồng thời chỉ đạo các bộ phận giúp việc sắp xếp, trang trí nơi làm việc đảm bảo ngăn nắp, sạch, xanh và thoáng mát.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Nhà trường có 02 khu vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, các khu vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thoáng, đẹp, an toàn, phù hợp với cảnh quan trường học, tiện lợi cho giáo viên, nhân viên và học sinh khi sử dụng, nhà trường phân công nhân viên hàng buổi phải dội nước, vệ sinh thường xuyên tạo không gian thoải mái, dễ chịu. Có hệ thống thoát nước sinh hoạt kiên cố, đảm bảo vệ sinh môi trường, không bị ú đọng nước vào mùa mưa [3.4-01];

Có đủ hệ thống cung cấp nước sạch cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh sinh hoạt và sử dụng, có 4 vòi 2 vòi lạnh và 2 vòi nóng.[3.4-02]; Hệ thống thoát nước ở sân trường, nhà vệ sinh và các khu vực trong diện tích trường kiên cố, đảm bảo không bị ú nước, tù đọng trong mùa mưa [3.1 – 02];

Rác trong các lớp được giáo viên hướng dẫn học sinh phân loại rác, giấy, chai nhựa làm kế hoạch nhỏ để làm quỹ giúp bạn nghèo, còn rác thải được các em đem bỏ vào thùng rác và được công ty thu gom rác Hợp tác xã Thành Đạt thu gom theo hợp đồng, đảm bảo vệ sinh môi trường [3.4-03].

Mức 2

Nhà trường có 02 khu vệ sinh riêng biệt được xây dựng phù hợp với cảnh quang và đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế: khu vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí ở dãy phòng hành chính và phòng học bộ môn với hệ thống đèn, bồn cầu, bồn rửa tay đảm bảo vệ sinh, thoải mái; khu vệ sinh dành học sinh được bố trí ở dãy phòng học phía sau dãy phòng hành chính và phòng bộ môn cũng tương tự như khu vệ sinh dành cho giáo viên, nhân viên. [3.2-01]; [3.4-01];

Nhà trường có hệ thống thoát nước được xây dựng, kiên cố đảm bảo vệ sinh môi trường, thông thoáng, không ú đọng nước [3.4-01]. Hệ thống cấp nước sạch để cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh sinh hoạt hằng ngày. Có

công trình nước uống (được trung tâm kiểm nghiệm nước sạch của tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận) cung cấp cho giáo viên, nhân viên, học sinh uống [3.4-02; nhà trường hợp đồng xe để thu gom và xử lý chất thải, ngoài ra trường còn có 01 lò đốt rác để xử lý, đảm bảo không ô nhiễm môi trường [3.4-03]; Tuy nhiên, xe thu gom rác thải có ngày vẫn chưa tổ chức thu gom nên rác bị ứ đọng, đặc biệt là vào mùa mưa. Chưa trang trí được cây xanh trong nhà vệ sinh.

2. Điểm mạnh

Trường có đủ khu vệ sinh riêng biệt cho giáo viên, học sinh theo từng khu, đầy đủ, rất thuận tiện để sinh hoạt. Cung cấp đầy đủ nước phục vụ học sinh vệ sinh, chăm sóc cây trồng. Mỗi khu vệ sinh đều tách biệt khu nam, nữ, có gắn bảng tên rõ ràng; có đủ nguồn nước sạch để sử dụng, bên trong có trang bị thiết bị phục vụ vệ sinh, sinh hoạt. Hệ thống thoát nước được xây dựng kiên cố, thông thoáng, thoát nước tốt không bị tồn đọng; rác thải được xử lý đúng quy trình, có hợp đồng với công ty thu gom rác thải xử lý rác thải 2 lần/ tuần, đảm bảo vệ sinh, không ô nhiễm môi trường.

3. Điểm yếu

Xe thu gom rác thải có ngày vẫn chưa tổ chức thu gom nên rác bị ứ đọng, đặc biệt là vào mùa mưa. Chưa trang trí được cây xanh trong nhà vệ sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận giúp việc thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước, khu vệ sinh để tiến hành việc tu bổ, sửa chữa, khắc phục hư hỏng sao cho thoát nước tốt, khu vệ sinh luôn sạch sẽ, không đọng nước hay có mùi hôi nhằm đảm bảo môi trường trong khuôn viên luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn đảm bảo sức khỏe cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi ở trường;

Năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng trường báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm trao đổi với đại diện công ty thu gom rác của Hợp tác xã Thành Đạt tổ chức thu gom hàng ngày để đơn vị không bị ứ đọng rác thải vào mùa mưa, tạo môi trường xanh và không khí trong lành.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường như: 25 máy tính để bàn và 03 máy tính xách tay, 2 máy chiếu, 7 màn hình 50 inch, 05 máy in phục vụ cho công tác quản lý và dạy học [3.5-01]; Tất cả các máy tính đều được kết nối internet phục vụ các hoạt động giáo dục. Có 02 máy cassette dùng cho dạy tiếng Anh, 01 dàn âm thanh phục vụ hoạt động ngoài trời và trong hội trường [3.5-01];

Trường được trang bị đủ thiết bị tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi giáo viên đều có văn phòng phẩm, sách và thiết bị dạy học cần thiết trong quá trình giảng dạy; mỗi học sinh đều có một bộ sách giáo khoa, đồ dùng học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thiết bị dạy học có đủ từ tổ 1 đến tổ 5, mỗi lớp học đều có tủ đựng thiết bị và được trang bị 1 bộ thiết bị dạy học để cho giáo viên sử dụng lớp 1 có 62 loại Lớp 2 có 104 loại Lớp 3 có 17 loại do chưa cấp mới Lớp 4 có 28 loại do chưa cấp mới Lớp 5 có 11 loại. Thiết bị dùng chung có 14 loại [3.5-02];

Hằng năm nhà trường phân công nhân viên thư viện - thiết bị xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện, đảm bảo hoạt động của thư viện đi vào nề nếp, tích cực [3.5-03].

Mức 2

Hệ thống máy tính của nhà trường được kết nối internet có dây và wifi với nhà mạng Viettel và VNPT để phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học, hệ thống Wi-fi phủ khắp trường để tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học [3.5-04];

Hằng năm, nhà trường có kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học và phát động mỗi giáo viên tự làm ít nhất có 01 đồ dùng dạy học có chất lượng nhằm phát huy tính sáng tạo của giáo viên để sử dụng chung. Nhà trường yêu

cầu giáo viên sử dụng thường xuyên, có hiệu quả đồ dùng dạy học. Năm học 2021-2022, nhà trường vận động phụ huynh học sinh mua sắm và xin hỗ trợ ti vi để phục vụ dạy học đối với lớp 2 [3.5-05]; [3.5-07]. Hiệu trưởng phân công nhân viên Thư viện - thiết bị cho mượn, theo dõi quá trình sử dụng thiết bị phục vụ cho quá trình giảng dạy [3.5 – 08];

Hàng năm, chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức kế hoạch thi tự làm đồ dùng dạy học. Nhằm tăng số lượng đồ dùng dạy học tự làm, tạo sân chơi và phát huy năng lực của giáo viên, nâng cao hiệu quả dạy và học [3.5 – 06].

Mức 3

Trường có 100% giáo viên sử dụng thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm trong các giờ lên lớp. Riêng những thiết bị dạy học không nằm trong danh mục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhưng phục vụ có hiệu quả cho việc dạy học (thiết bị dạy học của chương trình sách giáo khoa cũ) cũng được kiểm tra thường xuyên về việc bảo quản và đưa vào sử dụng phù hợp với nội dung giảng dạy của giáo viên theo từng khối lớp; ngoài ra có những tiết học, học sinh tự chuẩn bị tốt những đồ dùng cá nhân cần thiết theo yêu cầu giáo viên (thủ công, mỹ thuật, tự nhiên xã hội,...); nhân viên thiết bị được giao nhiệm vụ theo dõi hoạt động mượn trả, có cập nhật số liệu cụ thể hàng tuần, hàng tháng [3.5-08]. Tuy nhiên, số lượng ti vi không đủ sử dụng cho tất cả các lớp để giáo viên đều có điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường, phục vụ giảng dạy. Có hệ thống sổ sách theo dõi việc mượn, trả hàng năm. Giáo viên đã tích cực sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết dạy. Nhà trường đã có phòng thiết bị - giáo dục riêng để chứa thiết bị và đồ dùng dạy học, mỗi lớp có một tủ đựng đồ dùng nên rất thuận lợi cho việc sử dụng của mỗi giáo viên.

3. Điểm yếu

Một số lớp học chưa có tivi để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hàng năm, nhân viên thư viện có kế hoạch bổ sung, tu sửa thiết bị, đồ dùng dạy học với kinh phí 5.000.000 đồng được trích từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên. Hiệu trưởng có kế hoạch phát động giáo viên tham gia Hội thi làm đồ dùng dạy học và có khen thưởng những giáo viên có đồ dùng đạt giải. Những năm qua giáo viên sử dụng có hiệu quả các thiết bị. Cán bộ quản lý và tổ

chuyên môn tổ chức kiểm tra, dự giờ những tiết học có sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học và rút kinh nghiệm sau mỗi giờ dạy;

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tham mưu với phòng giáo dục và Ủy ban nhân dân thị xã xin hỗ trợ màn hình ti vi cho các lớp học nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên và học sinh trong công tác dạy học. Trong thời gian tới, hiệu trưởng xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ nâng cấp, sửa chữa máy tính, máy in để phục vụ tốt cho các hoạt động của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Thư viện nhà trường được trang bị sách giáo khoa 1043 quyển, sách nghiệp vụ 229 quyển, sách tham khảo 645 quyển, có 230 bản sách Kim Đồng, 48 bản sách Pháp luật, 48 bản sách Pháp luật, 32 bản sách đạo đức, 15 bản sách từ điển, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học [3.6-01];

Nhân viên thư viện nhiệt tình, thường xuyên theo dõi, cập nhật số lượt đọc giả đến đọc, mượn và trả sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo của giáo viên, học sinh [3.6-02]. Máy tính thư viện có kết nối mạng internet để tăng cường cập nhật thông tin lịch phục vụ bạn đọc được niêm yết công khai. Ngoài ra nhà trường tạo gốc thư viện lớp đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh. Thư viện hoạt động đều đặn hàng ngày, có nội quy cụ thể lịch mở cửa thư viện các

ngày từ thứ hai đến thứ sáu: Buổi sáng từ 6 giờ 50 phút đến 10 giờ 10 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút [3.6-03];

Hằng năm, nhà trường có kế hoạch bố trí kinh phí mua bổ sung sách báo, tạp chí và tài liệu tham khảo cho thư viện, phục vụ kịp thời nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và việc học tập của học sinh [3.5-05]. Trường thực hiện tốt phong trào quyên góp tặng sách giáo khoa cũ cho bạn, tổ chức kiểm kê thư viện vào cuối mỗi năm học và được lập thành biên bản kiểm kê lưu tại hồ sơ thư viện. Sau khi kiểm kê thì toàn bộ số sách, báo, tài liệu cũ, rách nát, hư hỏng sẽ được tiến hành thanh lý đúng quy định [3.5-04].

Mức 2

Thư viện của trường đủ điều kiện đạt chuẩn mức độ 2 theo 5 tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông [3.6-04]. Cụ thể: thư viện có tủ sách giáo khoa dùng chung đảm bảo 100% học sinh có đầy đủ sách để học tập, tủ sách nghiệp vụ đảm bảo 100% giáo viên có đầy đủ sách giáo viên phục vụ công tác giảng dạy, tủ sách tra cứu, sách tham khảo đảm bảo tỉ lệ 1 học sinh/2 bản sách tham khảo (vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn), tủ sách thiếu nhi, tủ trưng bày báo - tạp chí - tranh ảnh - bản đồ - băng đĩa [3.6-01]. Thư viện được xây dựng kiên cố, trang bị đầy đủ trang thiết bị chuyên dùng, được bố trí khoa học [3.6-03]. Có nội quy thư viện, bản hướng dẫn sử dụng thư viện, các tài liệu trong thư viện đều được xử lý nghiệp vụ thư viện định kỳ. Thư viện được tổ chức và hoạt động linh hoạt, hình thức đa dạng, phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện, với hoạt động giảng dạy của giáo viên và phù hợp với tâm lý của lứa tuổi học sinh. Tài liệu và thiết bị trong thư viện được bảo quản, kiểm kê, thanh lý theo đúng quy định hiện hành [3.5-03].

Mức 3

Thư viện của trường có hệ thống máy tính được kết nối internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh [3.6-05]. Thư viện có đủ chỗ ngồi cho giáo viên, học sinh; chủng loại sách phong phú thu hút bạn đọc, hoạt động thư viện linh hoạt, đa dạng, phong phú về nội dung, kết nối được bạn đọc thông qua tiết đọc thư viện, ngày hội đọc sách, tổ chức các hội thi liên quan đến sách ...Đồng thời, thư viện còn thiết lập thư viện xanh, thư viện số để phục vụ nhu cầu giáo viên, học sinh đọc sách [3.6-04]; [3.6-06]; [3.6-07]. Tuy nhiên, việc mua sắm vốn tài liệu tham khảo để phục vụ giáo viên, học sinh vẫn còn ít so với nhu cầu.

2. Điểm mạnh

Thư viện được xây dựng kiên cố, có đủ chỗ ngồi cho giáo viên, học sinh; chủng loại sách phong phú thu hút bạn đọc, hoạt động thư viện linh hoạt, đa dạng, phong phú về nội dung, kết nối được bạn đọc thông qua tiết đọc thư viện, ngày hội đọc sách, tổ chức các hội thi liên quan đến sách. Ngoài ra, thư viện có hệ thống máy tính kết nối internet để giáo viên, học sinh nghiên cứu, truy cập.

3. Điểm yếu

Việc mua sắm sách tham khảo để phục vụ giáo viên, học sinh vẫn còn ít so với nhu cầu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp mạng lưới cộng tác viên thư viện lớp tổ chức luân chuyển đầu sách theo mô hình thư viện di động, thư viện góc lớp, thư viện xanh để giáo viên, học sinh tiếp cận sách mới;

Hàng năm, nhân viên thư viện phối hợp tổ trưởng chuyên môn các tổ và giáo viên báo cáo nhu cầu vốn sách tham khảo cần thiết để lập dự trù kinh phí trình Hiệu trưởng mua sắm bổ sung để đáp ứng nhu cầu dạy học trong từng năm học;

Cuối mỗi năm học, cán bộ quản lý nhà trường tổ chức tuần lễ quyên góp sách giáo khoa, sách tham khảo cũ từ học sinh tặng cho thư viện trường để tăng cường tủ sách giáo khoa dùng chung và làm phong phú vốn tài liệu tham khảo cho thư viện.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 3

Trường có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động dạy học và quản trị nhà trường. Cảnh quan sư phạm đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thoáng mát, an toàn trường học, 100% lớp học 2 buổi/ngày. Có trang bị đồ chơi ngoài trời để phục vụ học sinh vận động, vui chơi sau giờ học. Thư viện có hệ thống máy tính phục vụ giáo viên, học sinh nghiên cứu, cập nhật thông tin và học tập;

Tuy nhiên, vốn tài liệu tham khảo phục vụ giáo viên, học sinh vẫn còn ít so với nhu cầu.

- Số lượng tiêu chí: 6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 6/6 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 5/6 tiêu chí

Đạt mức 3

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường hoạt động theo đúng Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nhà trường luôn tham mưu tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để duy trì số lượng học sinh đồng thời huy động nguồn lực xây dựng cảnh quang môi trường và tặng thưởng cho học sinh vượt khó vươn lên trong học tập, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục;

Công tác xã hội hóa giáo dục luôn được lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể địa phương quan tâm nhằm góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trên địa bàn phường 1 nói chung và Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 nói riêng. Việc phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã đem lại những thành công đáng kể trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường;

Mức 3

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Vào đầu mỗi năm học, nhà trường tiến hành họp và bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có 01 Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban và 01 thành viên/ lớp. Sau đó nhà trường tổ chức Đại hội Ban đại diện cha mẹ học sinh toàn trường để bầu các chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban, thủ quỹ và thành viên theo quy định Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về

việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và trình Ủy ban nhân dân Phường 1 ra Quyết định thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh trường [4.1-01];

Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương [4.1- 02]. Cuối mỗi năm học Ban đại diện cha mẹ học sinh đều có báo cáo tổng kết hoạt động của năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho năm mới [4.1 – 03];

Trong mỗi năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh họp ít nhất 3 lần/năm học vào đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học để trao đổi tình hình học tập của học sinh, quy định đánh giá và xếp loại học sinh nội dung các cuộc họp đều thể hiện rõ ràng ở các biên bản họp định kỳ [4.1-04]; Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao, chương trình tổ chức các cuộc họp định kỳ với cha mẹ học sinh để báo cáo kết quả thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục thời gian qua và đề ra nhiệm vụ công tác trong thời gian tiếp theo. Trong các cuộc họp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và hiệu trưởng cùng bàn bạc và trao đổi các vấn đề có liên quan đến hoạt động của trường như về công tác quản lý của hiệu trưởng, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh;

1.2. Mức 2

Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn nhiệt tình hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với Hiệu trưởng trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. Trong các cuộc họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường đều có nội dung hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh huy động học sinh đến trường [4.1-04];

1.3. Mức 3

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp tốt với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, bồi dưỡng, khuyến khích học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ cho nhà trường trong công tác xây dựng cảnh quan, cơ sở vật chất và các hoạt động ngoài giờ lên lớp [4.1-05]. Tuy nhiên, còn một số ít thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh đôi lúc hoạt động chưa đồng bộ, khả năng vận động, tập hợp cha mẹ học sinh để cùng xây dựng phong trào, động viên học sinh, giải quyết những vấn đề của học sinh trong trường có mặt chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

2. Điểm mạnh

Hàng năm nhà trường tham mưu tốt với Ủy ban nhân dân Phường 1 ra quyết định thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh có đủ thành phần theo quy

định. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường để tổ chức các hoạt động, phát huy được hiệu quả trong công việc như: hỗ trợ kinh phí xây dựng cải tạo cơ sở vật chất, làm mái che, trang trí lớp học, may màn che nắng cho từng lớp học, hỗ trợ hoạt động dạy học và các hội thi phong trào. Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đã vận động các mạnh thường quân trong và ngoài nhà trường hỗ trợ như: học bổng, tập, viết, quần, áo, xe đạp cho các em học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn cùng vươn lên trong học tập.

3. Điểm yếu

Còn một số ít thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh đôi lúc hoạt động chưa đồng bộ, khả năng vận động, tập hợp cha mẹ học sinh để cùng xây dựng phong trào, động viên học sinh, giải quyết những vấn đề của học sinh trong trường có mặt chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Phát huy kết quả đạt được, tiếp tục kiện toàn, củng cố tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp. Tạo mọi điều kiện cho Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng, Ban đại diện cha mẹ học sinh bổ sung những thành viên có trách nhiệm, tích cực tham gia vào Ban đại diện cha mẹ học sinh để vận động thêm các cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ thêm nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn giúp các em tiếp bước đến trường, duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục. Hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh phù hợp; Hiệu trưởng giao cho các đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để phụ huynh nhiệt tình tham gia vào công việc chung của lớp, của nhà trường cho phù hợp.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định;

Mức 2

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa.

Mức 3

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1:

Hàng tháng Chi bộ của nhà trường luôn thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng qua và phương hướng nhiệm vụ tháng tới của Chi bộ nhằm nhận xét lại nhiệm vụ của tháng qua và vạch định kế hoạch cho tháng tiếp theo được tốt hơn trong Chi bộ đồng thời cũng là phương hướng giúp cho nhà trường xây dựng kế hoạch cho đơn vị [4.2-01];

Hàng năm, giáo viên chủ nhiệm lớp và các đoàn thể trong nhà trường luôn tuyên truyền để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường [4.2- 02]. Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp để tổ chức các hoạt động giảng dạy và giáo dục nhằm phát triển nhà trường [1.1.01]. Trường phối hợp với trạm y tế tuyên truyền đến tất cả học sinh và giáo viên trong đơn vị để phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước để đảm bảo an toàn trong năm học Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh phối hợp với Đoàn Thanh niên Phường 1, cha mẹ học sinh trong các hoạt động tuyên truyền giáo dục học sinh về đạo đức, truyền thông về biến đổi khí hậu các tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống Covid-19 được thể hiện qua kế hoạch phối hợp với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường [1.10 - 01];

Nhà trường luôn tranh thủ sự hỗ trợ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học, các tổ chức, cá nhân ủng hộ kinh phí khen thưởng, hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh khó khăn, mua sắm trang thiết bị để phục vụ công tác ứng dụng

công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên, hỗ trợ các hoạt động tham gia phong trào, hội thi các cấp của học sinh; [4.1- 05]. Năm học 2022-2023 được sự hỗ trợ của các mạnh thường quân trong và ngoài nhà trường Ban đại diện cha mẹ học sinh đã vận động đóng góp xây dựng mái che, trang trí trong lớp học cho nhà trường. Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm vận động mạnh thường quân, doanh nghiệp trong thị xã ủng hộ mua Bảo hiểm y tế cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn của trường được 10 em, mỗi em được nhận 3 tháng Bảo hiểm y tế;

1.2. Mức 2

Trong mỗi giai đoạn, hiệu trưởng nhà trường đều có kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện các mục tiêu, phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, ngành giáo dục [4.2- 03];

Hàng năm, nhà trường đều có kế hoạch phối hợp với Công an Phường 1, Công an Thị xã Ngã Năm giáo dục học sinh pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường và chống xâm hại tình dục trẻ em [4.2 - 04], đơn vị tổ chức cho Đoàn Thanh niên kết hợp Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tham gia viếng nghĩa trang tìm hiểu truyền thống, lịch sử của nghĩa trang nhân dịp 22/12. Bên cạnh đó nhân kỷ niệm ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3 hàng năm nhà trường tổ chức cho Đoàn viên và học sinh thông qua các hoạt động tuyên truyền, thi tiếng hát, các trò chơi dân gian.

1.3. Mức 3

Hàng năm, nhà trường tham mưu và phối hợp với Đảng ủy Phường 1, Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục và quy hoạch phát triển đảng viên mới [1.1- 01]; Hiệu trưởng tham mưu với Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thị xã Ngã Năm cùng với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 1, Ban đại diện cha mẹ học sinh để xây dựng trường tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 trở thành trung tâm văn hoá, hàng năm trường đều được công nhận đơn vị Cơ quan văn hóa [4.2 - 07]. Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 là nơi phụ huynh học sinh tin tưởng gửi con em theo học tại trường vì chất lượng hiệu quả giảng dạy của đội ngũ giáo viên đạt chất lượng cao nên nhiều năm trường đạt tiên tiến cấp thị xã [4.2-08]. Sở theo dõi cấp học bổng học sinh [4.2-09]. Tuy nhiên nhà trường chưa tổ chức được nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị trường học trong cụm để phát huy tích cực vai trò là trung tâm văn hóa của địa phương;

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 1 để lập kế hoạch và đề các giải pháp phát triển nhà trường, Hiệu trưởng luôn chủ động chỉ đạo các ban đoàn thể nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân để huy động các nguồn lực xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chăm lo hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Công tác phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức chính trị xã hội được duy trì thường xuyên nên nhà trường ngày càng phát triển được cấp trên đánh giá cao. Ngoài ra trường chú trọng hoạt động tham quan học tập giúp giáo viên nâng cao chuyên môn giảng dạy. Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc được thực hiện thường xuyên để giáo viên, nhân viên và học sinh luôn luôn ghi nhớ việc trao đổi truyền thống văn hóa dân tộc được thực hiện thông qua các hoạt động giao lưu với nhiều nội dung thiết thực, có hiệu quả nhân kỷ niệm và các ngày lễ lớn trong năm. Song song đó Nhà trường chú trọng việc phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” qua việc tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa, viếng nghĩa trang liệt sĩ.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa tổ chức được nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị trường học trong và ngoài địa bàn thị xã.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hàng năm vào đầu năm học, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển của nhà trường để tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện về nguồn lực giúp nhà trường ngày càng phát triển;

Trong năm học 2023-2024 Hiệu trưởng phối hợp Ban chấp hành công đoàn liên hệ với các trường trong và ngoài thị xã tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn 20/11,...Tổ chức phối hợp tốt với Tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong việc giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử, ...

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

Hàng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh được kiện toàn vào đầu năm học, nhà trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động theo điều lệ. Các thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường là những người nhiệt tình, có trách nhiệm, làm việc đúng vai trò, chức trách, nhiệm vụ của mình; phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong các hoạt động giáo dục học sinh cũng như các hoạt động khác của nhà trường;

Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và phối hợp các Ban ngành, đoàn thể tạo ra được mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh và các đoàn thể chính quyền nhân dân địa phương trong hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. Sự phối hợp thường xuyên, nhịp nhàng, chất lượng và hiệu quả giữa nhà trường với Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân Phường 1, các đoàn thể địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh đã góp phần xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục ngày càng tốt hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Sự tham gia, phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và cha mẹ học sinh đã giúp cho nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện tốt để tổ chức các hoạt động dạy và học tạo môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn;

Tuy nhiên, khả năng vận động, tập hợp của một số ít thành viên trong Ban đại diện cha mẹ học sinh chưa đồng đều; Nhà trường chưa tổ chức được nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với các đơn vị trường học trong và ngoài thị xã;

- Số lượng tiêu chí: 2 tiêu chí;
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 2/2 tiêu chí;
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 2/2 tiêu chí;
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 2/2 tiêu chí.

Đạt mức 3

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Hoạt động giáo dục là một nhiệm vụ chính trị quan trọng. Trong những năm vừa qua, Hiệu trưởng đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên. Các hoạt động hỗ trợ giáo dục luôn được quan tâm như tổ chức các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Nhà trường xây

dựng kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và từng bước triển khai thực hiện có hiệu quả. Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục. Nhà trường luôn quan tâm tổ chức các hoạt động chăm sóc, tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho học sinh qua các buổi học chính khoá như: dạy lồng ghép giáo dục sức khỏe, giáo dục bảo vệ môi trường và qua các buổi sinh hoạt ngoại khoá, các tranh ảnh tuyên truyền về phòng bệnh, phòng dịch;

Hơn nữa, để thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, Hiệu trưởng đã tích cực tham mưu với các ban ngành, đoàn thể, các cấp ở địa phương nhằm huy động tất cả các nguồn lực về tinh thần cũng như vật chất trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và điều kiện an toàn giáo dục để có môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, học sinh được học tập trong một môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn và thân thiện nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trong phạm vi toàn trường. Hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng cao. Giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục phòng chống dịch Covid-19 an toàn cho học sinh khi ở trường, tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo.

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Mức 1

- a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;
- c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Mức 2

- a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;
- b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Hàng năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, cụ thể Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2020-2021 đến nay, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động phù hợp với nhu cầu

của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục. [5.1-01]. Từ năm học 2018-2019 đến nay, nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, mỗi tiết học trung bình 35 đến 40 phút. Giữa các tiết học có thời gian nghỉ ngơi, hoạt động thư giãn. [5.1-02];

Nhà trường dạy đủ các môn học theo quy định, đúng chương trình, kế hoạch đề ra, Phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn giao quyền chủ động cho giáo viên thực hiện chương trình, nội dung kiến thức, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh và kế hoạch thời gian của trường. Một số giáo viên áp dụng công nghệ thông tin vào bài giảng đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế đơn vị, được thể hiện trong báo cáo tổng kết chuyên môn [1.8-04]. Trong giảng dạy giáo viên khối 1,2 và 3 còn lựa chọn khai thác thêm nội dung từ các bộ sách “Cánh diều”, “Kết nối tri thức với cuộc sống” để tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm đạt mục tiêu của từng bài học [5.1-01]. Tổ trưởng chuyên môn lên lịch báo giảng dựa trên kế hoạch hoạt động dạy học các môn học của khối cụ thể, kịp thời, đúng quy định, Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu chung cho tất cả các khối lớp dựa trên kế hoạch dạy học nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học của các khối [5.1-02];

Nhà trường thực hiện tốt các quy định về chuyên môn thông qua việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục của lãnh đạo các cấp và báo cáo đầy đủ hàng năm [1.8-03].

1.2. Mức 2

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục luôn bám sát mục tiêu của cấp học, đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm và Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành [5.1-01];

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng ngay từ đầu năm học để biết và phối hợp, đồng thời giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch nhằm đạt hiệu quả cao góp phần nâng cao chất lượng thông qua báo cáo tổng kết năm học của nhà trường [1.8-03]. Tuy nhiên, việc công khai cho cộng đồng biết kế hoạch giáo dục của nhà trường để cho cha mẹ học sinh phối hợp, giám sát nhà trường chưa đạt được hiệu quả cao.

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, hoạt động chuyên môn phù hợp với từng năm học, học kỳ, tháng, tuần đảm bảo quy định. Nhà trường đã giao quyền

tự chủ cho giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giảng dạy và tổ chức dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng, lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh. Thực hiện tốt và có hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

3. Điểm yếu

Một số cha mẹ học sinh chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc hỗ trợ con em thực hiện các hoạt động trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Việc công khai cho cộng đồng biết kế hoạch giáo dục của nhà trường để cho cha mẹ học sinh phối hợp, giám sát nhà trường chưa đạt được hiệu quả cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm giúp cha mẹ học sinh hiểu thêm về kế hoạch giáo dục của nhà trường từ đó tích cực phối hợp với nhà trường hỗ trợ con em tham gia các hoạt động giáo dục;

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn trường và các tổ chuyên môn công khai kế hoạch giáo dục lên Website trường để cho cộng đồng theo dõi và đóng góp ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản cho nhà trường vào đầu mỗi năm học;

Hiệu trưởng chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh trong các cuộc họp với cha mẹ học sinh và niêm yết bảng kế hoạch giáo dục của trường để họ trực tiếp theo dõi, giám sát và đóng góp ý kiến cho nhà trường thông qua hộp thư góp ý hoặc gửi văn bản giấy góp ý về cho lãnh đạo nhà trường khi có ý kiến đóng góp cho kế hoạch giáo dục của trường;

Hiệu trưởng nhà trường tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh trong cuộc họp tổng kết cuối mỗi năm học để Phó hiệu trưởng làm căn cứ mà xây dựng kế hoạch giáo dục cho năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo tốt hơn, đồng thời xây dựng kế hoạch sao cho phù hợp với tình hình của từng tổ chuyên môn và từng đối tượng học sinh và theo đa số nguyện vọng của cha mẹ học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Nhà trường tổ chức thực hiện dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch đảm bảo yêu cầu cần đạt ở lớp 1, 2, 3; chuẩn kiến thức kỹ năng ở lớp 4, 5 lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức và yêu cầu phát triển bền vững trong điều kiện thực tế của địa phương. Thời lượng các môn học được thực hiện theo quy định, xây dựng thời khóa biểu thể hiện rõ tính pháp lí, tính khoa học, phù hợp với chương trình ở mỗi khối lớp, đảm bảo đúng yêu cầu các môn học theo quy định. [5.1-02]. Từ năm học 2018-2019 đến nay, nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường. [5.2-01]. Ngoài các môn học bắt buộc, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ngoài giờ lên lớp [5.2-03];

Trong tiết dạy giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, hình thức tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung, giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường, nhằm phát huy tính năng động sáng tạo của học sinh [1.4-05];

Công tác tổ chức đánh giá chất lượng học sinh được nhà trường quán triệt một cách nghiêm túc theo đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học: Đánh giá theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT, sửa đổi bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/8/2014 và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (lớp 1 năm học 2020-2021, lớp 2 năm học 2021-2022 và lớp 3 năm học 2022-2023) [1.8-04];

1.2. Mức 2

Nhà trường thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT và chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [5.1-01]. Giáo viên lựa chọn nội dung phù hợp với vùng miền, với thời lượng 9 buổi/tuần, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy thể hiện được đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh được thể hiện qua kế hoạch bài dạy của giáo viên [5.2-08];

Hàng năm căn cứ vào kết quả học tập cuối năm của học sinh, đầu mỗi năm học, nhà trường đều có xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng, giúp đỡ những học sinh khó khăn trong học tập từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 - 2023 [5.2-04]; Đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn căn cứ vào tình hình học sinh của khối lớp mình phụ trách để từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo hợp lý. Nhờ vậy, hàng năm tỉ lệ học sinh khen thưởng tăng và học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học giảm [1.6-04].

1.3. Mức 3

Hàng năm Hiệu trưởng đều có rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh, đồng thời đưa ra những giải pháp cho năm học kế tiếp được thể hiện qua báo cáo tổng kết năm học từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2022 - 2023 có đủ 100% [1.8-03]. Tuy nhiên, năm học 2020-2021 chất lượng học sinh cũng còn hạn chế so với mặt bằng kiến thức chung, do dịch bệnh, các em đi học chưa được chuyên cần, năng lực của một ít giáo viên cũng còn chậm nên kiến thức lưu lại ở các em chưa bền vững.

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học theo quy định, dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công tác tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả.

3. Điểm yếu

Chất lượng học sinh năm học 2020-2021 cũng còn hạn chế so với mặt bằng kiến thức chung, do dịch bệnh, các em đi học chưa được chuyên cần, năng lực của một số ít giáo viên cũng còn chậm nên kiến thức lưu lại ở các em chưa bền vững.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của ngành Giáo dục để nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc tự học, tự bồi dưỡng trong đội ngũ giáo viên; Trong từng năm học, giáo viên luôn sưu tầm tài liệu trên mạng internet để học tập nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ;

Giáo dục các em biết giữ gìn vệ sinh, có các biện pháp cụ thể để phòng chống dịch bệnh và tuyên truyền đến cha mẹ học sinh, cũng như theo dõi sát tỉ lệ chuyên cần, có biện pháp tích cực đến những em còn nghỉ học nhiều;

Trong các cuộc họp tổ chuyên môn định kỳ, Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các cuộc họp tổ có chất lượng, cụ thể như phải đưa ra những nội dung khó dạy các ý kiến những vấn đề bức xúc trong tổ nhằm cho các giáo viên trong tổ chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh để cho các giáo viên tham khảo các kỹ thuật, kinh nghiệm hay mà vận dụng thật phù hợp với tình hình học sinh của lớp nhằm thực hiện dạy học đạt hiệu quả cao hơn nữa đến giai đoạn năm 2023-2028 là năm tái kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia;

Hàng ngày, mỗi giáo viên phải tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới trong cuộc sống phục vụ các tiết dạy học có bổ sung vào kế hoạch nhằm từng bước nâng cao chất lượng của lớp hoặc bộ môn mình phụ trách để góp phần giữ vững danh hiệu trường tiểu học đạt chất lượng cao của thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

Mức 1

- a) Đảm bảo theo kế hoạch;
- b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;
- c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.

Mức 2

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

Mức 3

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

1.1. Mức 1

Hàng năm, nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ điểm từng tháng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, góp phần hỗ trợ và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục toàn diện [5.3-01]. Ngoài ra nhà trường có nhiều hình thức tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh qua các buổi học chính khoá, sinh hoạt dưới cờ hàng tuần, như tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm, áp phích tuyên truyền phòng, chống bệnh dịch,...thông qua tài liệu tuyên truyền giáo dục học sinh của y tế [5.3-02];

Căn cứ vào các kế hoạch đã xây dựng, nhà trường đã thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục với các hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lứa tuổi đặc điểm tâm sinh lí và nhận thức của học sinh như: Sinh hoạt câu lạc bộ cờ vua, Tiếng Anh, các hoạt động bảo vệ môi trường, lao động vệ sinh trường lớp và thăm mẹ Việt Nam anh hùng theo đúng kế hoạch đã đề ra từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 – 2023 đủ 100% kế hoạch [5.3-03]. Qua việc tổ chức các hoạt động đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức của học sinh trong việc xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn [5.3-04]. Hàng năm nhà trường phối hợp với Trạm y tế Phường 1 tổ chức khám sức khỏe cho các em mỗi năm 1 lần được thể hiện qua kế hoạch phối hợp Y tế và sổ khám sức khỏe học sinh [5.3-05]; [5.3-06]; Các hoạt động bảo vệ môi trường như thu gom rác thải, trồng và chăm sóc cây xanh, vệ sinh sân trường, lớp học hàng ngày...;

Các hoạt động giáo dục được phân công cụ thể cho từng giáo viên phụ trách và có sự phối hợp hiệu quả với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường. 100% giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia với tinh thần tự giác, tích cực và ý thức trách nhiệm cao [1.7-04]. Đầu mỗi năm học Tổng phụ trách Đội lập danh sách phân công cụ thể các lớp theo khu vực vệ sinh hàng ngày, chăm sóc cây kiểng trong khuôn viên trường luôn xanh, sạch đẹp và an toàn. Tất cả học sinh các lớp đều tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường. Học sinh trường còn tích cực, chủ động tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm chủ đề của từng tháng, sinh hoạt các câu lạc bộ do giáo viên phối hợp với Tổng phụ trách Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trường tổ chức [5.3-07].

1.2. Mức 2

Các hoạt động giáo dục được tổ chức thông qua các câu lạc bộ cho tất cả học sinh có nhu cầu theo sở trường và năng khiếu của từng đối tượng học sinh tham gia, từ đó các em tham gia tích cực, phát huy tính chủ động, sáng tạo ở mỗi học sinh [5.3-08]. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức các hoạt động giáo dục chăm sóc sức khỏe, thể dục thể thao, giáo dục văn hoá giao thông, thực hành tâm lý học

đường cho học sinh qua các tiết hoạt động tập thể nhằm giúp các em chăm sóc sức khỏe và bồi dưỡng thể lực [5.3-09].

1.3. Mức 3

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được tổ chức sinh hoạt thông qua các câu lạc bộ như: câu lạc bộ cờ vua, Tiếng Anh,...cho tất cả học sinh có nhu cầu theo sở trường và năng khiếu của từng đối tượng học sinh tham gia, từ đó các em tham gia tích cực, phát huy tính chủ động, sáng tạo ở các em [5.3-08]. Các hoạt động giáo dục chăm sóc sức khỏe, thể dục thể thao, giáo dục văn hóa giao thông, thực hành tâm lý học đường cho học sinh được tổ chức tuyên truyền lồng ghép vào các tiết sinh hoạt dưới cờ, tiết sinh hoạt đội, sao nhi đồng và các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể lớp nhằm giúp học sinh phát triển năng lực sở trường của từng em [5.3-09]. Kết quả học sinh tham gia các phong trào từ cấp thị xã trở lên đều đạt giải cao [5.3-10]. Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động giáo dục cũng còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện, do tình hình dịch bệnh (năm học 2021-2022) không thể tổ chức tốt và đều.

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nội dung hoạt động hình thức tổ chức đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh và mang tính giáo dục kỹ năng sống cao; huy động được đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường tham gia hứng thú, tích cực và tự giác.

3. Điểm yếu

Việc tổ chức hoạt động giáo dục còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện, do tình hình dịch bệnh (năm học 2021-2022) không thể tổ chức tốt và đều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng chỉ đạo Tổng phụ trách đội phối hợp các đoàn thể địa phương tổ chức cho học sinh tham quan, dã ngoại tạo điều kiện tốt nhất cho các em giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm với các bạn học sinh trên địa bàn thị xã Ngã Năm. Đồng thời hướng dẫn học sinh thực hiện tốt khâu vệ sinh cá nhân, thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh;

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5 và Hoạt động trải nghiệm ở lớp 1, 2, 3, 4 theo chủ điểm, chủ đề hàng tháng để giúp học sinh phát triển một cách toàn diện về phẩm chất và năng lực của học sinh, giao trách nhiệm cụ thể cho Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ. Trong năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng trường tổ chức cho các đoàn thể trong nhà trường phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để tổ

chức cho học sinh được tham quan, dã ngoại tạo điều kiện tốt nhất cho các em được giao lưu, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm với các học sinh trên địa bàn thị xã.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

Mức 1

- a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

Mức 3

Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Nhà trường đã thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo đúng Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn Phường 1 tham mưu cho Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ Phường 1 xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học đầy đủ theo sự chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường [5.4-01]. Ngay từ đầu năm Nhà trường phân công một giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác phổ cập [1.7-04]. Nhà trường thực hiện tốt mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi đến thời điểm này, nhà trường vẫn tiếp tục duy trì vững chắc kết quả đã đạt được trong công tác phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức 3 và xoá mù chữ đạt mức độ 2 [5.4-02];

Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, phối hợp với các Trưởng ban nhân dân khóm thuộc tuyển sinh, trên địa bàn Phường 1 tổ chức và thực hiện có hiệu quả việc huy động 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn Phường vào lớp 1 [5.4-05];

Nhà trường quản lý hồ sơ phổ cập gồm: Phiếu điều tra hộ gia đình [5.4-03]; Sổ phổ cập giáo dục xoá mù chữ [5.4-04]; các loại mẫu C [5.4-06]; Sổ đăng bộ [1.5-04]; Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp [1.5-01]; phân tích đối tượng đang học tại địa bàn [5.4-07]; danh sách học sinh đang học tại trường

[5.4-08]; danh sách học sinh đang học trái tuyến [5.4-06]; số liệu phổ cập giáo dục tiểu học trên phần mềm phổ cập online [5.4-09]. Tuy nhiên, một số học viên học xóa mù chữ đa số ở độ tuổi lớn nên khó huy động ra lớp và tham gia học chưa chuyên cần.

Mức 2

Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn Phường 1 tổ chức và thực hiện có hiệu quả việc huy động 100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn Phường vào lớp 1 [5.4-05]; [5.4-06].

Mức 3

Đầu năm, nhà trường phối kết hợp với trường Mầm non Phường 1 nắm số lượng trẻ 6 tuổi để xây dựng kế hoạch, tổ chức cho giáo viên tuyên truyền, vận động phụ huynh cho trẻ đi học đúng độ tuổi theo quy định; nhà trường tổ chức và thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, nhiều năm liên tục nhà trường huy động đạt 100% trở lên đối với trẻ 6 tuổi vào lớp 1 [5.4-05]; [5.4-06].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có kế hoạch cụ thể cho công tác phổ cập giáo dục. Giáo viên được phân công làm công tác phổ cập có tinh thần trách nhiệm cao. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể quan tâm tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt công tác phổ cập giáo dục. Tổ chức và thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp; quan tâm, hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được đến trường học tập.

3. Điểm yếu

Một số học viên học xóa mù chữ đa số ở độ tuổi lớn nên khó huy động ra lớp và tham gia học chưa chuyên cần.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng trường tổ chức thực hiện công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục tiểu học một cách thường xuyên, liên tục để kết quả đạt được cao hơn trong từng năm học;

Trong mỗi năm học, giáo viên phải nâng cao chất lượng dạy học bằng cách đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức lớp học, tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, giữ vững tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học nhằm hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học;

Vào mùa hè hàng năm, giáo viên tiến hành công tác điều tra, vận động các đối tượng bỏ học trong độ tuổi phổ cập giáo dục tiểu học ra học các lớp phổ thông hoặc các lớp phổ cập nhằm hạn chế tối đa học sinh bỏ học;

Tháng 9 đến tháng 10 hàng năm Phó hiệu trưởng phối hợp với giáo viên phụ trách tổng hợp điều tra chính xác độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi để xây dựng kế hoạch mở lớp phổ cập giáo dục (nếu có). Xử lý tốt các số liệu, thông tin ở các loại hồ sơ sau điều tra. Giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục và xoá mù chữ cập nhật bộ hồ sơ đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng mang tính lưu trữ cao để đạt phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

Mức 1

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;
- b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;
- c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80% đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3

- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 98,18%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Cuối mỗi năm học, nhà trường xét hoàn thành chương trình lớp học cho học sinh toàn trường. Từ năm học 2018-2019 đến nay, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ 98% trở lên [5.1-01];

Cuối mỗi năm học, nhà trường xét lên lớp và hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh toàn trường. Từ năm học 2018-2019 đến nay, tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt thấp nhất là 94,68% trở lên [5.5-03];

Từ năm học 2018-2019 đến nay, tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% [5.5-02]; [5.4-06].

Mức 2

Từng năm học nhà trường luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục, đồng thời đưa ra nhiều giải pháp nhằm giảm tối đa tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học, trong các năm qua đạt từ 98% trở lên [5.5-01]. Cụ thể như sau:

Số liệu	Năm học					Ghi chú
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	
Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	417/417 100%	395/400 98,75%	374/381 98,16%	396/401 98,75%	410/415 98,8%	

Toàn trường đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh: giai đoạn năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023 tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 94,68% trở lên được thể hiện trong thống kê tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại học sinh hàng năm, số trẻ còn lại đang học tiểu học được thể hiện qua hồ sơ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học [5.5-03].

Mức 3

Hiệu trưởng trường luôn quan tâm tổ chức tốt các hoạt động dạy học nên tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học của toàn trường từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023 đều đạt tỷ lệ 100% [5.4-06]; [5.5-02]; Tuy nhiên, trường vẫn còn học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học là 22/2014 em tỉ lệ 1,09% qua các năm học;

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trung bình hàng năm đạt 98,91%; vượt hơn tiêu chuẩn 0,91%.

2. Điểm mạnh

Kết quả học sinh xét hoàn thành chương trình lớp học đáp ứng mục tiêu giáo dục bền vững. Học sinh xét hoàn thành kiến thức các môn học và các hoạt động giáo dục, đạt về năng lực và phẩm chất đều vượt mức chỉ tiêu quy định. Nhờ thực hiện tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nên trường có tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ cao trên 94,68%, các trẻ còn lại đang học tiểu học. Trong các năm học, nhà trường luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục, theo đó, nhà trường đã đưa ra nhiều biện pháp nhằm giảm tối đa tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học trong toàn trường để trở thành ngôi trường tiểu học có chất lượng cao.

3. Điểm yếu

Số lượng học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học của các năm học từ 2018 – 2019 đến năm học 2022-2023 cụ thể là: 22/2014 em tỉ lệ 1,09%.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng trường vào đầu mỗi năm học phối hợp với chính quyền địa phương và cán bộ, giáo viên, nhân viên trường vận động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu 100%, tổ chức giảng dạy và giáo dục học sinh đạt hiệu quả cao thông qua việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục học sinh để phát triển phẩm chất và năng lực học sinh một cách toàn diện từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường theo từng năm học sao cho năm sau cao hơn năm trước. Phó hiệu trưởng theo dõi và chỉ đạo giáo viên dạy học đảm bảo chất lượng giáo dục đạt hiệu quả cao, học sinh tiểu học hoàn thành chương trình tiểu học là trên 98%/năm;

Hiệu trưởng trường phân công phó hiệu trưởng trong việc kiểm tra kế hoạch bài dạy hàng tuần có góp ý cụ thể để giáo viên phải đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy - học của các lớp có đánh giá kết quả đạt được của từng giáo viên trong cuộc họp chuyên môn hàng tháng;

Tổ trưởng chuyên môn theo dõi giáo viên chủ nhiệm thực hiện công tác phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học và hoạt động giáo dục hàng ngày, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn các em tự học ở nhà để hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng quy định trong chương trình của từng lớp học;

Phó hiệu trưởng chỉ đạo nhân viên thư viện theo dõi giáo viên chủ nhiệm phải làm và sử dụng thêm các đồ dùng dạy học để kích thích hứng thú học tập của học sinh và luôn tìm tòi nhiều cách làm hay để bồi dưỡng, rèn luyện học sinh năng khiếu và học sinh chậm kịp thời nhằm đạt hiệu quả cao theo tiến độ thực hiện chương trình môn học, khắc phục tình trạng học sinh lưu ban trong các năm học tiếp theo.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 5

Hiệu trưởng cùng với phó hiệu trưởng trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng theo quy định của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác giảng dạy cũng như trong các hoạt động giáo dục. Tỷ lệ học sinh duy trì sĩ số hàng năm đều đạt chỉ tiêu các cấp giao (giảm dưới 1%), tham mưu tích cực với Ủy ban nhân dân Phường 1 huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt tỷ lệ từ 99% đến

100%. Nhà trường đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi năm 2018 mức độ 3 và đã duy trì để giữ vững chuẩn cho đến nay;

Chất lượng học tập của học sinh ổn định, hằng năm tỷ lệ học sinh được khen thưởng đạt trên mức 50% . Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học năm học từ năm học 2018 – 2019 đến năm học 2022 – 2023 cụ thể là 2014 em đạt 98,91%. Nhà trường có nhiều học sinh thi viết chữ đẹp để tham gia hội thi cấp thị xã hàng năm và đều đạt giải cao, văn nghệ, thể dục thể thao, an toàn giao thông, hội thi chúng em kể chuyện Bác Hồ;

Học sinh có sự tâm các đồ dùng để mang vào học tập, chủ động giúp đỡ nhau trong học nhóm để tìm hiểu kiến thức bài mới hay ôn tập những kiến thức đã học nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo của các em và còn được nghe tuyên truyền và giáo dục hiểu biết ý nghĩa về các ngày truyền thống, các ngày lễ, kỹ năng sống, các phong trào “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ”, “Kế hoạch nhỏ, nuôi heo đất” trong đội viên, nhi đồng, tham gia tốt phong trào “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp và an toàn”... Phối hợp kịp thời với trạm y tế Phường 1 để khám bệnh, kiểm tra sức khỏe định kì cho học sinh mỗi năm một lần. Học sinh được tuyên truyền đầy đủ về các bệnh truyền nhiễm và hiệu quả giáo dục sức khỏe, đảm bảo an toàn vệ sinh ăn uống, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được nhà trường chú trọng và luôn tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học, góp phần vào việc nâng cao chất lượng giáo dục. Tập thể trường đạt danh hiệu tập thể Lao động Tiên tiến nhiều năm liền. Hiệu quả đào tạo giai đoạn 2018-2023 là: 98,68%;

Tuy nhiên, số lượng học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học của năm học 2022-2023 còn phải rèn luyện trong hè 05/415 học sinh, tỉ lệ 1,2%.

- Số lượng tiêu chí: 5 tiêu chí
- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 5/5 tiêu chí;
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 5/5 tiêu chí;
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 4/5 tiêu chí;

Đạt mức 3

II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

Tiêu chí 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo Chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường theo từng giai đoạn theo Chương trình giáo dục quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quyết định ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông [1.1-01]. Tuy nhiên, nội dung kế hoạch giáo dục của hiệu trưởng trường chưa có nội dung tham khảo, nghiên cứu áp dụng theo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng trường có xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường theo từng giai đoạn năm học. Nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục của ngành, địa phương và tình hình thực tế của đơn vị.

3. Điểm yếu

Nội dung kế hoạch giáo dục của Hiệu trưởng trường chưa có nội dung tham khảo, nghiên cứu áp dụng theo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, phù hợp, hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đến năm học 2023 - 2024 trở về sau, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, các thành viên trong nhà trường sẽ sắp xếp quỹ thời gian để nghiên cứu, tham khảo chương trình giáo dục của các nước tiên tiến trong khu vực và các nước trên thế giới có nội dung phù hợp để áp dụng vào chương trình giáo dục của đơn vị ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

5. Tự đánh giá: Không đạt

Tiêu chí 2: Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

1. Mô tả hiện trạng

Hàng năm, trường có khoảng 5% học sinh có hoàn cảnh khó khăn trở lên hoàn thành nhiệm vụ học tập và giáo dục, khoảng 70% học sinh năng khiếu được bồi dưỡng. Các hoạt động đều có sự tham gia của nhà trường và các tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng các cá nhân có liên quan [5.2-04][5.2-05].

2. Điểm mạnh

Hàng năm, trường có gần 5% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục với sự tham gia của nhà trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Điểm yếu

Hàng năm, trường vẫn còn học sinh phải theo cha mẹ đi làm ăn xa, gián đoạn việc học tập và còn trên 1% học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học phải lưu ban học lại.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Bắt đầu từ năm học 2023 - 2024 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học tìm hiểu rõ hoàn cảnh sống, sở thích đặc trưng, tình hình của từng học sinh để đề ra các biện pháp thực hiện công tác chủ nhiệm lớp, quan tâm kịp thời hơn đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tranh thủ sự giúp đỡ của các mạnh thường quân và các tổ chức từ thiện nhân đạo tài trợ giáo dục cho trường nhằm hỗ trợ cho các em, động viên gia đình học sinh không cho các em bỏ học giữa chừng;

Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn các tổ phải tổ chức bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên về giảng dạy, giáo dục đối với học sinh năng khiếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong các lần sinh hoạt chuyên môn định kỳ để từng bước rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn vững vàng cho đồng nghiệp, chia sẻ kinh nghiệm trong dạy - học để giúp giáo viên vận dụng dạy học sinh nắm chắc các kiến thức cơ bản nhằm khắc phục dần tình trạng học sinh lưu ban và bỏ học.

Hàng năm, cán bộ quản lý giáo dục tổ chức cho giáo viên đăng ký tự học bồi dưỡng thường xuyên, học tập kinh nghiệm về đổi mới hình thức tổ chức tiết hoạt động tập thể, các tiết dạy sao cho phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh giúp học sinh nắm chắc kiến thức của từng môn học và các hoạt động giáo dục từ đó các em sẽ hăng say trong học tập, hạn chế tình trạng học sinh lưu ban, bỏ học.

5. Tự đánh giá: Không đạt

3. Tiêu chí 3: Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, có kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Thư viện nhà trường có 01 máy tính, có kết nối internet để cho giáo viên, học sinh lên truy cập internet lấy tài liệu giảng dạy, đọc sách, báo, tạp chí, soạn giảng kế hoạch bài dạy vào các giờ ra chơi để phục vụ cho các hoạt động dạy

học và giáo dục học sinh, có nguồn tài liệu tham khảo, tài liệu sinh hoạt truyền thống phong phú và đa dạng [3.5-03]; [3.6-02]. Thư viện có quạt gió đủ để quạt cho các em trong khi đọc sách tại thư viện. Có thư viện xanh phục vụ cho các em đọc sách trong giờ giải lao, Thư viện được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 theo thông tư 16/TT-BGDĐT.

2. Điểm mạnh

Thư viện nhà trường có cơ sở vật chất tương đối đầy đủ như máy tính, tài liệu tham khảo, sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, báo, tài liệu đáp ứng nhu cầu của cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh từng bước đáp ứng các hoạt động giáo dục của nhà trường. Bố trí thư viện ở gần các phòng học nên rất thuận lợi cho bạn đọc đến đọc sách.

3. Điểm yếu

Thư viện chưa có máy điều hòa nhiệt độ đảm bảo mát mẻ nhằm phục vụ cho các hoạt động của giáo viên và học sinh ngày càng tốt hơn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023 - 2024, nhà trường vận động từ nguồn kinh phí tài trợ giáo dục của các mạnh thường quân và huy động từ nguồn xã hội hóa giáo dục lắp 01 máy điều hòa nhiệt độ trong phòng thư viện trị giá khoảng 10.000.000 đồng, để giúp cho các em có bầu không khí trong lành, mát mẻ thu hút bạn đọc vào thư viện đọc sách ngày càng đạt hiệu quả cao nhất, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục trong đơn vị.

5. Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 4: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018 - 2023, năm học 2023 - 2024 đơn vị được cấp trên đầu tư xây dựng thêm mới các phòng phục vụ cho việc dạy các môn năng khiếu, nhà thi đấu đa năng: gồm khối phòng học tập, khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị theo Điều lệ trường tiểu học cho đủ mỗi lớp là 01 phòng đáp ứng các tiêu chí quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 [1.1-01]; [1.1-03]. Tuy nhiên trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng nhu cầu dạy và học của đơn vị theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 chưa kịp thời và chưa được phong phú.

2. Điểm mạnh

Năm 2022 - 2023 trường cơ bản đạt được các mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2018 - 2023, đảm bảo khôi phục phục vụ học tập, khôi phục hành chính quản trị....đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Điểm yếu

Trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng nhu cầu dạy và học của đơn vị theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 chưa kịp thời, chưa được phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để tranh thủ vận động các nguồn tài trợ giáo dục để duy tu, sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị dạy học hiện đại (ti vi, máy tính), đáp ứng nhu cầu dạy học của đơn vị và chương trình phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tự đánh giá: Đạt

Tiêu chí 5: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1 là trường thuộc vùng ven của Phường 1, thị xã Ngã Năm, đa số người dân sống bằng nghề nông, có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường luôn duy trì ổn định ở mức cao năm học 2022 - 2023 nhà trường được đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ [4.2-10].

2. Điểm mạnh

Chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường trong 05 năm gần đây luôn được củng cố và duy trì ổn định ở mức cao và được phụ huynh học sinh tin tưởng khi có con em học tại trường. Chất lượng các phong trào thi đua hai tốt từng bước được nâng lên.

3. Điểm yếu

Tỷ lệ học sinh lưu ban hàng năm của trường vẫn còn so với mặt bằng chung của thị xã (dưới 2%), các phong trào thi đua chưa đạt giải cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường nghiên cứu các biện pháp duy trì sĩ số và chỉ đạo đổi mới

giảng dạy để không còn tình trạng học sinh lưu ban nhằm đổi mới công tác quản lý, tập trung chỉ đạo sâu sát về chuyên môn hơn nữa để nâng cao chất lượng giáo dục nhằm góp phần khắc phục dần tình trạng học sinh lưu ban và bỏ học. Cán bộ quản lý và giáo viên phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh với các đoàn thể, địa phương làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, chăm lo để ổn định đời sống cho gia đình học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nhằm góp phần duy trì sĩ số học sinh một cách tốt nhất từ đó sẽ nâng cao hiệu quả giáo dục ngày càng cao hơn nữa.

5. Tự đánh giá: Đạt

Kết luận

Chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường trong 05 năm gần đây luôn được củng cố, có chiều hướng phát triển ở mức tăng dần, chất lượng giáo dục của nhà trường năm sau luôn cao hơn năm trước và ngôi trường luôn được cha mẹ học sinh, cộng đồng Phường 1 tin tưởng đăng ký cho con em đi học tại trường. Chất lượng các phong trào thi đua hai tốt đều đạt giải khi có tham gia các cấp;

Năm học 2022 - 2023 được Ủy ban nhân dân thị xã tặng giấy khen tập thể lao động xuất sắc và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng trao tặng Bằng khen và danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc;

Nội dung kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung chưa được tham khảo, nghiên cứu áp dụng theo chương trình giáo dục của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới;

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu, số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu.

- Tiêu chí đạt yêu cầu mức 4: 3/5 tiêu chí.
- Tiêu chí không đạt yêu cầu mức 4: 2/5 tiêu chí.

PHẦN III. KẾT LUẬN CHUNG

Trong những năm qua Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 đã thực hiện nghiêm túc mục tiêu giáo dục của ngành và của địa phương đề ra. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đã có nhiều nỗ lực, đạt thành tích cao trong giảng dạy, học tập và rèn luyện, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội;

Báo cáo Tự đánh giá là tổng hợp thành quả của cả quá trình lao động không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cùng với sự ủng hộ của các ban, ngành, đoàn thể, cha mẹ học sinh trong những năm qua nhà trường đã đạt được nhiều thành tích đáng tự hào. Nhà trường luôn xác định việc bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân

viên là một nhiệm vụ hết sức quan trọng vì vậy mà chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng cao;

Với sự nỗ lực và quyết tâm của Hội đồng tự đánh giá, nhà trường đã huy động nguồn lực các đoàn thể, tổ chức trong và ngoài nhà trường, đồng thời phối hợp với địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Ngã Năm cùng với các thành viên Hội đồng tự đánh giá đã tích cực làm việc theo kế hoạch kiểm định đã đề ra. Trong quá trình tự đánh giá theo 5 tiêu chuẩn theo Thông tư số 17/2018//TT-BGDĐT, tập thể sư phạm nhà trường luôn tự hào bởi những thành quả đạt được là cả một quá trình phấn đấu của tập thể sư phạm nhà trường. Kết quả giáo dục chính là những tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan chất lượng giáo dục của nhà trường. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nhà trường vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định: Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên hàng năm có sự biến động, một số giáo viên tuổi đời cao, năng lực chuyên môn còn hạn chế dẫn đến việc chỉ đạo thực hiện của cán bộ quản lý gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, việc thực hiện công tác tự đánh giá là cơ sở để nhà trường nhìn lại những kết quả đã đạt được đồng thời rút ra được những bài học kinh nghiệm cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị mình trong thời gian tới;

Đối chiếu các kết quả về hoạt động giáo dục của trường với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

- Số lượng và tỉ lệ các chỉ số đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3;
- + Có 27/27 các tiêu chí đạt mức 1, chiếm tỉ lệ 100%
- + Có 27/27 các tiêu chí đạt mức 2, chiếm tỉ lệ 100%
- + Có 19/27 các tiêu chí đạt mức 3, chiếm tỉ lệ 70,37%

- Tự đánh giá của cơ sở giáo dục: Mức 3

Căn cứ vào điều 31 của quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục ban hành theo Thông tư số 17/2018//TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn – Phường 1, thị xã Ngã Năm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục của Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 về công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường phổ thông. Trường Tiểu học Lê Quý Đôn - Phường 1 kính mong cơ quan chủ quản, quý lãnh đạo, các thành viên trong đoàn đánh giá ngoài góp ý kiến để công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng chất lượng và hoàn thiện hơn./.

Phòng 1, ngày 25 tháng 11 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG